

ACCOUNT TERMS CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ TÀI KHOẢN

V1.7_04_26_21

INTRODUCTION GIỚI THIỆU

This document, as amended or supplemented by account addenda for each country in which the Accounts are held, (collectively, the “Account Terms”) contains the general terms, conditions and disclosures for the Accounts and Services selected by the Customer and constitutes an agreement between the Bank and the Customer and supersedes all previous drafts, discussions and negotiations, whether oral or written, between them in connection with the opening of Accounts and receipt of Services.

Tài liệu này, như được sửa đổi hoặc bổ sung bằng phụ lục về tài khoản cho mỗi quốc gia nơi các Tài khoản được duy trì, (được gọi chung là “các Điều khoản về Tài khoản”) bao gồm các điều khoản, điều kiện chung và các công bố thông tin đối với các Tài khoản và các Dịch vụ do Khách hàng lựa chọn và xác lập thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách hàng và thay thế tất cả các dự thảo, thảo luận và thương lượng trước đó, cho dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, giữa Ngân hàng và Khách hàng liên quan đến việc mở tài khoản và nhận các Dịch vụ.

References to the “Bank” shall mean **JPMorgan Chase Bank, N.A.**, and any of its affiliates. References to the “Customer” shall mean the entity to which the Bank, as an independent contractor, provides Accounts and Services. All accounts subject to the Account Terms are, regardless of their location, referred to as “Accounts”. References to “Services” shall mean services offered by the Bank and subject to the Account Terms and any applicable Service Terms. References to “Service Terms” shall mean any terms and conditions regarding specific types of Accounts or Services that are subject to the Account Terms. Use of a Service constitutes acceptance of the relevant Service Terms. In addition to the Account Terms and Service Terms, the Accounts are subject to other Account-related documentation, including signature cards and application forms (the “Account Documentation”). Các dẫn chiếu đến “Ngân hàng” sẽ có nghĩa là **JPMorgan Chase Bank, N.A.**, và bất kỳ các công ty liên kết nào của **JPMorgan Chase Bank, N.A.**. Các dẫn chiếu đến “Khách hàng” sẽ có nghĩa là tổ chức được Ngân hàng, với tư cách là một nhà thầu độc lập, cung cấp các Tài khoản và Dịch vụ. Tất cả các tài khoản chịu sự điều chỉnh của các Điều khoản về Tài khoản được gọi là “các Tài khoản”, mà không xét đến địa điểm mở tài khoản. Các dẫn chiếu đến “các Dịch vụ” sẽ có nghĩa là các dịch vụ do Ngân hàng cung cấp và chịu sự điều chỉnh của các Điều khoản về Tài khoản và bất kỳ các Điều khoản về Dịch vụ áp dụng nào. Các dẫn chiếu đến “các Điều khoản về Dịch vụ” sẽ có nghĩa là bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào về các loại Tài khoản hoặc Dịch vụ cụ thể chịu sự điều chỉnh của các Điều khoản về Tài khoản. Việc sử dụng Dịch Vụ cấu thành sự chấp nhận đối với các Điều khoản về Dịch vụ liên quan. Ngoài các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ, các Tài khoản còn chịu sự điều chỉnh của tài liệu liên quan đến Tài khoản khác, kể cả các thẻ chữ ký và các mẫu đơn yêu cầu (“Tài liệu Tài khoản”).

The Customer shall not transfer any of its rights and obligations in an Account or with respect to a Service, or create any form of security interest over such rights and obligations in an Account, without the prior written consent of the Bank. Failure to obtain the Bank’s prior written consent constitutes a breach of these Account Terms by the Customer and may result in immediate closure of Accounts or termination of Services.

Khách hàng không được chuyển giao bất kỳ các quyền và nghĩa vụ nào của Khách hàng trong một Tài khoản hoặc liên quan đến một Dịch vụ, hoặc thiết lập bất kỳ biện pháp bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào đối với các quyền và nghĩa vụ đó trong một Tài khoản, nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng. Việc không có chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng được hiểu là Khách hàng vi phạm các Điều khoản về Tài khoản này và có thể khiến các Tài khoản bị đóng hoặc các Dịch vụ bị chấm dứt ngay lập tức.

The Account Terms, Account Documentation and Service Terms may vary applicable law to the maximum extent permitted under any such law. Any provision of applicable law that cannot be varied shall supersede any conflicting term of the Account Terms, Account Documentation or Service Terms. Các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ có thể sửa đổi pháp luật hiện hành trong phạm vi tối đa được cho phép theo bất kỳ pháp luật nào như vậy. Bất kỳ quy định nào của pháp luật hiện hành không thể được sửa đổi sẽ thay thế bất kỳ điều khoản mâu thuẫn nào của các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ.

The Account Terms may be supplemented or amended as set forth in Section 17.6 (Amendments; Supplement; Waivers) herein.

Các Điều khoản về Tài khoản có thể được bổ sung hoặc sửa đổi như được quy định tại Phần 17.6 (Sửa đổi; Bổ sung; Miễn trừ) trong tài liệu này.

1. Authorized Persons. Người được Ủy quyền.

1.1 Authorized Persons. The Bank is authorized to rely on any document or designation that identifies a person authorized to act on behalf of the Customer (“Authorized Person”) with respect to the Accounts and Services, until the authority for such Authorized Person is withdrawn by the Customer upon written notice to the Bank, and the Bank has had a reasonable opportunity to act on such notice. The Customer will provide a specimen signature for Authorized Persons in the manner requested by the Bank.

Người được Ủy quyền. Ngân hàng được phép căn cứ vào bất kỳ tài liệu hoặc sự chỉ định nào xác định người được ủy quyền hành động thay mặt cho Khách hàng (“Người được Ủy quyền”) liên quan đến các Tài khoản và các Dịch vụ, cho đến khi thẩm quyền của Người được Ủy quyền đó bị Khách hàng thu hồi sau khi gửi thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng, và Ngân hàng đã có cơ hội hợp lý để hành động theo thông báo đó. Khách hàng phải cung cấp chữ ký mẫu của những Người được Ủy quyền theo cách thức mà Ngân hàng yêu cầu.

1.2 Authorizations. Each Authorized Person is independent of the Bank and, subject to any written limitation provided by the Customer and received and accepted by the Bank, is authorized on behalf of the Customer to: open, operate and close Accounts; overdraw Accounts as permitted by the Bank; appoint and remove Authorized Persons; execute or otherwise agree to any form of agreement relating to the Accounts or Services, including Account Documentation; execute guarantees, indemnities or other undertakings to the Bank in relation to guarantees, letters of credit or other financial transactions, or in relation to missing documents; draw, accept, endorse or discount checks, drafts, bills of exchange, notes and other financial instruments (“Items”); receive materials related to security procedures; and give instructions (“Instructions”), including requests and payment orders, by means other than the signing of an Item, with respect to any Account transaction. Without limitation, such Instructions may direct: (i) the payment, transfer or withdrawal of funds; (ii) the disposition of money, credits, items or property at any time held by the Bank

for account of the Customer; (iii) the provision of access as described in Section 1.4 (Third Party Access) and Section 2.1 (Third Party Instructions) below; (iv) the provision of information regarding the Accounts; (v) any other transaction of the Customer with the Bank; or (vi) the amendment or cancellation of any prior Instruction.

Ủy quyền. *Mỗi Người được Ủy quyền đều độc lập với Ngân hàng, và, tùy thuộc vào bất kỳ giới hạn bằng văn bản nào do Khách hàng đưa ra và được Ngân hàng nhận được và chấp nhận, được ủy quyền thay mặt cho Khách hàng để: mở, điều hành và đóng các Tài khoản; thấu chi các Tài khoản theo sự cho phép của Ngân hàng; chỉ định và hủy chỉ định những Người được Ủy quyền; ký hoặc đồng ý bất kỳ hình thức thỏa thuận nào liên quan đến các Tài khoản hoặc các Dịch vụ, kể cả Tài liệu Tài khoản; ký các bảo lãnh, bồi thường hoặc cam kết khác với Ngân hàng liên quan đến các bảo lãnh, các thư tín dụng hoặc các giao dịch tài chính khác, hoặc liên quan đến các tài liệu thất lạc; ký phát, chấp nhận, ký hậu hoặc chiết khấu séc, hối phiếu ngân hàng, hối phiếu đòi nợ, hối phiếu nhận nợ và các công cụ tài chính khác (“các Công cụ”); nhận tài liệu liên quan đến các thủ tục bảo mật; và đưa ra các chỉ thị (“các Chỉ thị”), kể cả các yêu cầu và lệnh thanh toán, theo hình thức khác không phải là hình thức ký một Công cụ, liên quan đến bất kỳ giao dịch Tài khoản nào. Không giới hạn, các Chỉ thị đó có thể yêu cầu: (i) việc thanh toán, chuyển tiền hoặc rút tiền; (ii) xử lý tiền, các khoản ghi có, các công cụ hoặc tài sản do Ngân hàng giữ vào bất kỳ thời điểm nào vì lợi ích của Khách hàng; (iii) cung cấp quyền truy cập như được mô tả tại Phần 1.4 (Truy cập của Bên Thứ ba) và Phần 2.1 (Chỉ thị của Bên Thứ ba) dưới đây; (iv) cung cấp thông tin về các Tài khoản; (v) bất kỳ giao dịch nào khác của Khách hàng với Ngân hàng; hoặc (vi) sửa đổi hoặc hủy bỏ bất kỳ Chỉ thị từ trước nào.*

1.3 Facsimile Signatures. If the Customer provides the Bank with facsimile signature specimens, or if the Customer issues Items with a facsimile signature on one or more occasions, the Bank is authorized to pay Items signed by facsimile signature (including computer generated signatures) if the actual or purported facsimile signature, regardless of how or by whom affixed, resembles the specimens filed with the Bank by the Customer, or resembles a specimen facsimile signature otherwise employed for the Customer’s benefit.

Chữ ký qua Fax. *Nếu Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng chữ ký mẫu qua fax, hoặc nếu Khách hàng đưa ra các Công cụ có chữ ký qua fax trong một hoặc nhiều trường hợp, Ngân hàng được phép thanh toán các Công cụ có chữ ký qua fax (kể cả chữ ký trên máy tính) nếu chữ ký qua fax thực tế hoặc chữ ký được cho là chữ ký qua fax, không xét đến việc chữ ký đó được ký theo bất kỳ cách thức nào hoặc được ký bởi bất kỳ người nào, giống với chữ ký mẫu mà Khách hàng đã cung cấp cho Ngân hàng, hoặc giống với chữ ký mẫu qua fax được sử dụng theo hình thức khác vì lợi ích của Khách hàng.*

1.4 Third Party Access. The Customer may request that the Bank permit a third party to have access to an Account by submitting an access request in a form acceptable to the Bank (an “Access Request”, and the third party designated in such form will be referred to as a “Third Party”). Each Third Party is authorized by the Customer to issue Instructions to the Bank in relation to an Account, including to initiate payments and transfers against an Account, and to access and receive balance and transaction information (including account statements, information reporting and transaction advices) by any method of communication, including the Bank’s electronic channels, facsimile transmission, in writing, by telephone and SWIFT message, and the Bank is authorized to act on such Instructions and provide such access as described in this Section and Section 2.1 (Third Party Instructions) below. Subject to the Third Party’s completion of documentation required by the Bank, the Bank is authorized to act upon any Instructions issued in the name of any authorized person of the Third Party who has been nominated by the Third Party in a form acceptable to the Bank, and such authorized person shall be deemed an Authorized Person with respect to the provisions of these Account Terms relating to the use of the Accounts and the giving of Instructions with respect to the Accounts. The Customer may revoke an Access Request at any time by giving the Bank written notice of such revocation; such revocation shall be effective when the Bank has received such notice and has had a reasonable opportunity to act upon it.

Truy cập của Bên Thứ ba. *Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng cho phép một bên thứ ba có quyền truy cập một Tài khoản bằng cách nộp yêu cầu truy cập theo mẫu được Ngân hàng chấp nhận (“Yêu cầu Truy cập”, và bên thứ ba được chỉ định trong mẫu đơn đó sẽ được gọi là “Bên Thứ ba”). Mỗi Bên Thứ ba được Khách hàng ủy quyền đưa ra các Chỉ thị cho Ngân hàng liên quan đến một Tài khoản, kể cả thực hiện thanh toán và chuyển tiền đối với một Tài khoản, và truy cập và nhận thông tin về số dư và giao dịch (bao gồm sao kê tài khoản, báo cáo thông tin và thông báo giao dịch) bằng bất kỳ phương thức thông tin liên lạc nào, bao gồm các kênh điện tử của Ngân hàng, chuyển fax, bằng văn bản, bằng điện thoại và tin nhắn SWIFT, và Ngân hàng được phép hành động theo các Chỉ thị đó và cung cấp quyền truy cập như được mô tả tại Phần này và Phần 2.1 (Chỉ thị của Bên Thứ ba) dưới đây. Tùy thuộc vào việc Bên Thứ ba hoàn tất các tài liệu mà Ngân hàng yêu cầu, Ngân hàng được phép hành động theo bất kỳ các Chỉ thị nào được đưa ra dưới tên của bất kỳ người được ủy quyền nào của Bên Thứ ba, là người đã được Bên Thứ ba chỉ định theo hình thức được Ngân hàng chấp nhận, và người được ủy quyền đó sẽ được xem là một Người được Ủy quyền liên quan đến các quy định của các Điều khoản về Tài khoản này liên quan đến việc sử dụng các Tài khoản và đưa ra các Chỉ thị đối với các Tài khoản. Khách hàng có thể hủy Yêu cầu Truy cập vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách gửi cho Ngân hàng thông báo bằng văn bản về việc thu hồi đó; việc thu hồi nêu trên có hiệu lực khi Ngân hàng đã nhận được thông báo nêu trên và đã có cơ hội hợp lý để hành động dựa trên thông báo đó.*

2. Security Procedures; Confirmations. **Thủ tục Bảo mật; Xác nhận.**

2.1 Security Procedures Generally. When issuing Instructions, the Customer is required to follow the Bank’s security procedures as communicated to the Customer by the Bank from time to time, including the procedures set forth herein, and shall be bound by such security procedures for use of the Service. Upon receipt of an Instruction, the Bank will use the security procedures to verify that the Instruction is effective as that of the Customer. A security procedure may require the use of algorithms or other codes, identifying words or numbers, encryption, call back procedures or similar security devices. It is understood that the purpose of the security procedure is to verify the authenticity of, and not to detect errors in, Instructions. The Customer shall safeguard the security procedure and make it available only to persons that it has authorized. Any Instruction, the authenticity of which has been verified through such security procedure, shall be effective as that of the Customer, whether or not authorized.

Thủ tục Bảo mật Chung. *Khi đưa ra các Chỉ thị, Khách hàng được yêu cầu thực hiện theo các thủ tục bảo mật của Ngân hàng mà Ngân hàng thông báo cho Khách hàng vào từng thời điểm, kể cả các thủ tục được quy định trong tài liệu này, và sẽ chịu ràng buộc bởi các thủ tục bảo mật đó đối với việc sử dụng Dịch vụ. Khi nhận được một Chỉ thị, Ngân hàng sẽ sử dụng các thủ tục bảo mật để xác minh rằng Chỉ thị đó thực sự là Chỉ thị của Khách hàng. Thủ tục bảo mật có thể yêu cầu việc sử dụng các thuật toán hoặc mật mã khác, các từ hoặc số nhận dạng, mã hóa, thủ tục gọi điện thoại lại để xác minh hoặc thiết bị bảo mật tương tự. Ngân hàng và Khách hàng hiểu rằng mục đích của thủ tục bảo mật đó là nhằm xác minh tính xác thực của, chứ không phải để phát hiện sai sót trong, các Chỉ thị. Khách hàng phải bảo vệ thủ tục bảo mật và chỉ cung*

cấp thủ tục bảo mật cho những người mà Khách hàng đã ủy quyền. Bất kỳ Chỉ thị nào đã được xác minh tính xác thực thông qua thủ tục bảo mật đó sẽ có hiệu lực như là Chỉ thị của Khách hàng, dù có được ủy quyền hay không.

Security Procedure for Verbal or Written Instructions. Unless the Customer and the Bank have agreed in writing to an alternate security procedure, the Bank may verify the authenticity of verbal or written (including those transmitted by facsimile) funds transfer Instructions by telephonic call-back to an Authorized Person. The Customer agrees that this security procedure is commercially reasonable for such Instructions. **Thủ tục Bảo mật dành cho các Chỉ thị bằng Lời nói hoặc bằng Văn bản.** *Trừ khi Khách hàng và Ngân hàng đã thống nhất bằng văn bản về một thủ tục bảo mật thay thế, Ngân hàng có thể xác minh tính xác thực của các Chỉ thị chuyển tiền bằng lời nói hoặc bằng văn bản (kể cả các Chỉ thị chuyển tiền được truyền qua fax) bằng cách gọi điện thoại lại cho một Người được Ủy quyền để xác minh. Khách hàng đồng ý rằng thủ tục bảo mật này hợp lý về mặt thương mại đối với các Chỉ thị đó.*

Security Procedure for Instructions Received through Electronic Channels. If the Bank receives an Instruction in the name of the Customer by means of any of Bank's electronic channels, the Customer's SWIFT BIC codes, or other electronic channels through which the Bank has notified Customer that it will accept Instructions, then Bank may rely on authentication procedures established by such electronic channels as the security procedure. Any such Instruction shall be deemed to have been given by an Authorized Person and shall be effective as that of the Customer, whether or not authorized. By using an electronic channel to provide Instructions to the Bank, the Customer agrees that this security procedure is commercially reasonable for such Instructions.

Thủ tục Bảo mật cho các Chỉ thị nhận được thông qua các kênh điện tử. *Nếu Ngân hàng nhận được Chỉ thị dưới tên của Khách hàng thông qua bất kỳ kênh điện tử nào của Ngân hàng, mã SWIFT BIC của Khách hàng, hoặc các kênh điện tử khác mà thông qua đó Ngân hàng đã thông báo với Khách hàng rằng Ngân hàng sẽ chấp nhận Chỉ thị, thì Ngân hàng có thể dựa vào các thủ tục xác thực được thiết lập bởi các kênh điện tử đó như là thủ tục bảo mật. Bất kỳ Chỉ thị nào nêu trên sẽ được xem là đã được đưa ra bởi Người được Ủy quyền và có hiệu lực như là Chỉ thị của Khách hàng, cho dù có được cho phép hay không. Thông qua việc sử dụng kênh điện tử để đưa ra các Chỉ thị cho Ngân hàng, Khách hàng đồng ý rằng thủ tục bảo mật này hợp lý về mặt thương mại cho các Chỉ thị nêu trên.*

Security Procedure for Third Party Instructions. The security procedures applicable to Instructions from any Third Party shall be those security procedures established by the Bank with the Third Party. Any Instruction that the Bank receives from the Third Party, the authenticity of which has been verified through such security procedure, shall be effective as that of the Customer, whether or not authorized, and shall be deemed an Instruction given on behalf of the Customer for all purposes of these Account Terms. The Bank is authorized to act upon any Instructions received via any of the SWIFT BIC codes specified in an Access Request whether or not such SWIFT BIC codes are associated with the Customer or the Third Party.

Thủ tục Bảo mật cho Chỉ thị của Bên Thứ ba. *Các thủ tục bảo mật áp dụng đối với các Chỉ thị từ bất kỳ Bên Thứ ba nào sẽ là các thủ tục bảo mật được Ngân hàng thiết lập với Bên Thứ ba. Bất kỳ Chỉ thị nào mà Ngân hàng nhận được từ Bên Thứ ba đã được xác minh tính xác thực thông qua thủ tục bảo mật đó sẽ có hiệu lực như là Chỉ thị của Khách hàng, dù có được ủy quyền hay không, và sẽ được xem là một Chỉ thị được đưa ra thay mặt cho Khách hàng cho tất cả các mục đích của các Điều khoản về Tài khoản này. Ngân hàng được phép hành động theo bất kỳ các Chỉ thị nào nhận được qua bất kỳ mã SWIFT BIC nào được ghi rõ trong Yêu cầu Truy cập dù mã SWIFT BIC đó có liên quan đến Khách hàng hoặc Bên Thứ ba hay không.*

2.2 Confirmations. If the Customer, other than with respect to security procedures, chooses to confirm an Instruction, any confirmation must be clearly marked as a confirmation, and, if there is any discrepancy between an Instruction and a confirmation, the terms of the Instruction shall prevail. Subject to Section 2.1 (Security Procedure for Verbal or Written Instructions), the Bank may, at its option, confirm or clarify any request or Instruction using any means, even if a security procedure appears to have been followed. If the Bank is not satisfied with any confirmation or clarification, it may decline to honor the Instruction.

Xác nhận. *Nếu Khách hàng chọn xác nhận một Chỉ thị theo hình thức khác với các thủ tục bảo mật, bất kỳ xác nhận nào đều phải được ghi rõ là xác nhận Chỉ thị, và, nếu có bất kỳ khác biệt nào giữa Chỉ thị và xác nhận, các điều khoản của Chỉ thị sẽ được ưu tiên áp dụng. Tùy thuộc vào Phần 2.1 (Thủ tục Bảo mật dành cho các Chỉ thị bằng Lời nói hoặc bằng Văn bản), Ngân hàng có thể lựa chọn sử dụng bất kỳ phương thức nào để xác nhận hoặc làm rõ bất kỳ yêu cầu hoặc Chỉ thị nào, ngay cả khi thủ tục bảo mật cho thấy là đã được tuân thủ. Nếu bất kỳ xác nhận hoặc làm rõ nào không đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng, Ngân hàng có thể từ chối thực hiện Chỉ thị.*

3. Deposits. Tiền gửi.

3.1 Processing Incoming Items. All Items deposited or cashed are received for collection only and are subject to receipt of final payment. The Bank may agree with other banks and clearing houses to vary procedures regarding the collection or return of Items, and deadlines to the extent permitted by applicable law or market practice. The Bank chooses the method of collecting Items and may use other banks in the process. The Bank will present Items in accordance with the custom and market practice of the jurisdictions in which the Items are handled for collection. The Bank is not responsible for actions or omissions of other banks, nor for the loss or destruction of any Item in the possession of other banks or in transit. The Customer shall use reasonable efforts to assist the Bank in locating or obtaining replacements of Items lost while in the Bank's possession. For purposes of determining when an Item is sent to the Customer, the provision of an image of the Item or information identifying the Item (e.g., Item number, amount, date of Item) is a sufficient substitute for the actual Item.

Xử lý các Công cụ Nhận được. *Tất cả các Công cụ được gửi hoặc đổi thành tiền chỉ được nhận cho mục đích thu hộ, và còn tùy thuộc vào việc nhận được khoản thanh toán cuối cùng. Ngân hàng có thể thỏa thuận với các ngân hàng và các hệ thống thanh toán bù trừ khác để thay đổi các thủ tục liên quan đến việc thu hộ hoặc trả lại các Công cụ, và các thời hạn cuối cùng trong phạm vi được pháp luật hoặc thông lệ thị trường hiện hành cho phép. Ngân hàng chọn phương thức thu hộ các Công cụ và trong quá trình đó có thể sử dụng các ngân hàng khác. Ngân hàng sẽ xuất trình các Công cụ theo thông lệ thị trường và thực tiễn của các vùng lãnh thổ nơi các Công cụ được xử lý để thu hộ. Ngân hàng không chịu trách nhiệm về các hành động hoặc không hành động của các ngân hàng khác, cũng như về việc mất hoặc tiêu hủy bất kỳ Công cụ nào do các ngân hàng khác nắm giữ hoặc đang trên đường vận chuyển. Khách hàng phải nỗ lực hợp lý để hỗ trợ Ngân hàng trong việc xác định vị trí của hoặc có được thay thế cho các Công cụ bị mất trong khi đang do Ngân hàng nắm giữ. Cho mục đích xác định thời điểm Công cụ được*

gửi cho Khách hàng, việc cung cấp hình ảnh của Công cụ hoặc thông tin xác định Công cụ (chẳng hạn như số của Công cụ, số tiền, ngày của Công cụ) là sự thay thế đầy đủ cho Công cụ thực tế.

3.2 Availability of Funds; Credits Not Received. Credits and deposits to an Account will be available in accordance with the Bank's availability policy and applicable law. If the Bank credits an Account: (i) in contemplation of receiving funds for the Customer's credit and those funds are not actually received by the Bank; or (ii) in reliance on a transaction which is subsequently returned, reversed, set aside or revoked, or if the Bank does not receive funds for the Customer's credit for value on the date advised by or on behalf of the Customer, or if final settlement is not received by the Bank for any reason, then the Bank shall be entitled to debit any Account of the Customer with the amount previously credited and/or with any other charges incurred, even if doing so creates or increases an overdraft.

Tiền Sẵn có; Khoản Ghi có Không Nhận được. Các khoản ghi có và tiền gửi vào một Tài khoản sẽ sẵn sàng để Khách hàng có thể rút theo chính sách của Ngân hàng về tiền sẵn có để rút và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Nếu Ngân hàng ghi có một Tài khoản: (i) để dự liệu cho việc nhận được số tiền ghi có cho Khách hàng nhưng Ngân hàng lại không thực sự nhận được số tiền đó, hoặc (ii) căn cứ vào một giao dịch mà sau đó bị trả lại, đảo ngược, hủy bỏ hoặc thu hồi, hoặc nếu Ngân hàng không nhận được số tiền ghi có cho Khách hàng với giá trị vào ngày mà Khách hàng hoặc đại diện của Khách hàng thông báo, hoặc nếu Ngân hàng không nhận được khoản thanh toán cuối cùng vì bất kỳ lý do nào, thì Ngân hàng sẽ được quyền ghi nợ bất kỳ Tài khoản nào của Khách hàng với số tiền trước đó đã được ghi có và/hoặc với bất kỳ khoản phí nào khác phát sinh, ngay cả khi việc ghi nợ như vậy làm phát sinh hoặc làm tăng thấu chi.

3.3 Collection Basis Processing. If an Item is processed by the Bank on a collection basis, the Bank may defer credit to the relevant Account until it has received final, non-reversible, payment in accordance with applicable law and market practice.

Xử lý trên Cơ sở Thu hộ. Nếu một Công cụ được Ngân hàng xử lý trên cơ sở thu hộ, Ngân hàng có thể hoãn việc ghi có vào Tài khoản có liên quan cho đến khi Ngân hàng đã nhận được khoản thanh toán cuối cùng và không thể đảo ngược, theo pháp luật hiện hành và thông lệ thị trường.

4. Payment of Items.

Thanh toán các Công cụ.

4.1 Processing Outgoing Items. The Bank is authorized to pay any Item drawn on the Account, in accordance with the Bank's usual procedures, including any Item that purports to be a substitute check. The Bank is authorized to debit the Account on which the Item is drawn on the day the Item is presented, certified or accepted, or at such earlier time when the Bank receives notice by electronic or other means that an Item drawn on an Account has been deposited for collection. The Bank may determine Account balances in order to decide whether to dishonor an Item for insufficient funds at any time between receiving such presentment or notice and the time of the return of the Item, and need make no more than one such determination.

Xử lý các Công cụ được Yêu cầu Thanh toán. Ngân hàng được ủy quyền thanh toán bất kỳ Công cụ nào được ký phát trên Tài khoản, theo thủ tục bình thường của Ngân hàng, bao gồm, bất kỳ công cụ nào được cho là séc thay thế. Ngân hàng được phép ghi nợ Tài khoản dùng để ký phát Công cụ vào ngày Công cụ được xuất trình, xác nhận hoặc chấp nhận, hoặc vào thời điểm sớm hơn mà Ngân hàng nhận được thông báo bằng phương tiện điện tử hoặc phương tiện khác rằng một Công cụ được ký phát trên một Tài khoản đã được gửi cho mục đích thu hộ. Ngân hàng có thể xác định số dư Tài khoản nhằm quyết định có từ chối hay không từ chối thanh toán một Công cụ vì không đủ tiền vào bất kỳ thời điểm nào trong khoảng thời gian giữa ngày nhận được Công cụ được xuất trình hoặc thông báo và thời điểm trả lại Công cụ, và không cần đưa ra thêm quyết định nào ngoài quyết định đó.

4.2 No Inquiry. The Bank is authorized to pay all Items presented to it or cashed at the Bank, regardless of amount and without inquiry as to the circumstances of issue, negotiation or endorsement or as to the disposition of proceeds, even if drawn, endorsed or payable to cash, bearer or the order of the signer or any Authorized Person or to a lender in payment of the signer's or Authorized Person's obligations.

Không Điều tra. Ngân hàng được ủy quyền thanh toán tất cả các Công cụ được xuất trình cho Ngân hàng hoặc được đổi thành tiền tại Ngân hàng, mà không xét đến số tiền và không phải điều tra về hoàn cảnh phát hành, chiết khấu hoặc ký hậu hoặc về việc xử lý tiền thu được, ngay cả khi được ký phát, ký hậu hoặc phải thanh toán tiền mặt, thanh toán cho người cầm phiếu hoặc thanh toán theo lệnh của người ký hoặc bất kỳ Người được Ủy quyền nào hoặc thanh toán cho bên cho vay để thanh toán các nghĩa vụ của người ký hoặc Người được Ủy quyền.

4.3 Limitations. The Customer shall immediately notify the Bank if it becomes aware that any Items (whether completed or blank) are lost or stolen. The Customer shall not allow any third party to issue Items against or otherwise use the Accounts unless specifically agreed to in writing by the Bank. The Customer shall not issue Items that are post-dated, and the Bank shall not be liable for any damages caused by premature payment or certification of a post-dated Item. Further, the Customer shall not put any condition, restriction, or legend on any Item; and the Bank is not required to comply with any such condition, restriction or legend.

Giới hạn. Khách hàng phải ngay lập tức thông báo cho Ngân hàng nếu Khách hàng biết được bất kỳ các Công cụ nào (dù đã điền đầy đủ thông tin hay còn trống) bị mất hoặc mất trộm. Khách hàng không được cho phép bất kỳ bên thứ ba nào phát hành các Công cụ từ Tài khoản hoặc sử dụng Tài khoản theo hình thức khác trừ khi được Ngân hàng đồng ý cụ thể bằng văn bản. Khách hàng không được phát hành các Công cụ ghi lùi ngày, và Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ các thiệt hại nào gây ra bởi việc thanh toán trước hạn hoặc xác nhận một Công cụ ghi lùi ngày. Ngoài ra, Khách hàng không được đặt bất kỳ điều kiện, hạn chế, hoặc ghi chú nào trên bất kỳ Công cụ nào; và Ngân hàng không phải tuân thủ bất kỳ điều kiện, hạn chế, hoặc ghi chú nào như vậy.

4.4 Electronic Processing; Specifications. The Bank may process any Item by electronic means. All Items issued by the Customer against any Account must comply with industry standards and the Bank's check specifications and image standards, published from time to time. The Bank shall not be liable for damages or losses due to any delay or failure in procuring, collecting, or paying Items not conforming to such specifications or standards, except to the extent such losses or damages are the direct result of the Bank's gross negligence or willful misconduct.

Xử lý theo Hình thức Điện tử; Thông số. Ngân hàng có thể xử lý bất kỳ Công cụ nào bằng phương tiện điện tử. Tất cả các Công cụ do Khách hàng phát hành từ bất kỳ Tài khoản nào phải tuân thủ các tiêu chuẩn của ngành và các thông số kiểm tra và tiêu chuẩn về hình ảnh của Ngân hàng, được công bố vào từng thời điểm. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về các thiệt hại hoặc các tổn thất do việc chậm trễ hoặc không

thu xếp, thu, hoặc thanh toán các Công cụ không phù hợp với các thông số hoặc tiêu chuẩn đó, ngoại trừ trong phạm vi các tổn thất hoặc thiệt hại do phát sinh trực tiếp từ hành vi sơ suất nghiêm trọng hoặc hành vi sai trái cố ý của Ngân hàng.

5. Funds Transfer Instructions.

Chỉ thị Chuyển tiền.

5.1 Processing Funds Transfer Instructions. The Customer may issue funds transfer Instructions against Accounts, subject to the Bank's acceptance. Funds transfer Instructions will be received, processed and transmitted only on the Bank's funds transfer business days, and within the Bank's established cut-off hours on such days. Instructions requesting cancellation or amendment of funds transfer Instructions must be clearly marked as such and received at a time and in a manner affording the Bank a reasonable opportunity to act on the cancellation or amendment Instruction. The Customer may reverse, amend, cancel or revoke any Instructions only with the consent of the Bank and, if applicable, the beneficiary's bank. The Bank will debit the Account for the amount of each funds transfer Instruction accepted by the Bank, and the Customer authorizes the Bank to debit the Account for, or deduct from the amount of the funds transfer, all associated fees, including debit and credit processing charges. In processing a funds transfer, other banks may deduct fees from the funds transfer. No restrictions upon the acceptance of funds transfer Instructions by the Bank or upon the Accounts that the Bank may debit shall be binding unless agreed to by the Bank in writing. The Bank shall not be required to inquire into the circumstances of any transaction.

Xử lý các Chỉ thị Chuyển tiền. Khách hàng có thể đưa ra các Chỉ thị chuyển tiền từ các Tài khoản, tùy thuộc vào chấp nhận của Ngân hàng. Các Chỉ thị chuyển tiền sẽ chỉ được nhận, xử lý và truyền vào những ngày làm việc mà Ngân hàng thực hiện việc chuyển tiền, và trong phạm vi giờ kết sổ đã định của Ngân hàng vào những ngày đó. Các Chỉ thị yêu cầu hủy bỏ hoặc sửa đổi các Chỉ thị chuyển tiền phải được ghi rõ là thông tin yêu cầu hủy bỏ hoặc sửa đổi các Chỉ thị chuyển tiền và phải được Ngân hàng nhận được vào thời điểm và theo cách thức cho phép Ngân hàng có cơ hội hợp lý để hành động theo Chỉ thị hủy bỏ hoặc sửa đổi đó. Khách hàng chỉ có thể đảo ngược, sửa đổi, hủy bỏ hoặc thu hồi bất kỳ các Chỉ thị nào khi có chấp thuận của Ngân hàng và, tùy từng trường hợp, ngân hàng của người thụ hưởng. Ngân hàng sẽ ghi nợ Tài khoản số tiền của mỗi Chỉ thị chuyển tiền mà Ngân hàng chấp nhận, và Khách hàng cho phép Ngân hàng ghi nợ Tài khoản, hoặc khấu trừ vào số tiền của khoản chuyển tiền, tất cả các khoản phí liên quan, kể cả phí xử lý ghi nợ và ghi có. Khi xử lý việc chuyển tiền, các ngân hàng khác có thể khấu trừ các khoản phí từ khoản chuyển tiền. Các hạn chế đối với việc Ngân hàng chấp nhận các Chỉ thị chuyển tiền hoặc đối với các Tài khoản mà Ngân hàng có thể ghi nợ sẽ không có tính chất ràng buộc trừ khi Ngân hàng đồng ý bằng văn bản. Ngân hàng sẽ không phải điều tra hoàn cảnh của bất kỳ giao dịch nào.

5.2 Acting on Instructions. Notwithstanding any Instructions by the Customer to the contrary, the Bank reserves the right to use any funds transfer system and any intermediary bank in the execution of any funds transfer Instruction and may otherwise use any means of executing the funds transfer Instruction that the Bank deems reasonable in the circumstances.

Hành động theo các Chỉ thị. Dù Khách hàng có bất kỳ chỉ thị nào ngược lại, Ngân hàng bảo lưu quyền sử dụng bất kỳ hệ thống chuyển tiền nào và bất kỳ ngân hàng trung gian nào khi thực hiện bất kỳ Chỉ thị chuyển tiền nào và có thể sử dụng bất kỳ phương tiện nào để thực hiện Chỉ thị chuyển tiền mà Ngân hàng cho là hợp lý trong từng trường hợp.

5.3 Inconsistent Name and Number. The Bank and other financial institutions, including the beneficiary's bank, may rely upon the identifying number of the beneficiary, the beneficiary's bank or any intermediary bank included in a funds transfer Instruction, even if it identifies a person different from the beneficiary, the beneficiary's bank or intermediary bank identified by name.

Tên và Số Không Nhất quán. Ngân hàng và các tổ chức tài chính khác, kể cả ngân hàng của người thụ hưởng, có thể căn cứ vào số nhận dạng của người thụ hưởng, ngân hàng của người thụ hưởng hoặc bất kỳ ngân hàng trung gian nào được ghi trong Chỉ thị chuyển tiền, ngay cả khi số đó nhận dạng một người khác với người thụ hưởng, ngân hàng của người thụ hưởng hoặc ngân hàng trung gian được xác định theo tên.

5.4 Foreign Exchange.

Ngại hối.

- (a) If the Bank accepts a funds transfer Instruction issued in the Customer's name for payment in a currency (the "Non-Account Currency") other than the currency of the Account (the "Account Currency"), the Bank is authorized to enter into a foreign exchange transaction to sell to the Customer the amount of Non-Account Currency required to complete the funds transfer and debit the Account for the purchase price of the Non-Account Currency. If the Bank receives a payment to the Account in a Non-Account Currency, the Bank is authorized to purchase the Non-Account Currency from the Customer and to credit the purchase price to the Customer's Account in lieu of the Non-Account Currency.

Nếu Ngân hàng chấp nhận một Chỉ thị chuyển tiền được đưa ra dưới tên của Khách hàng trong đó yêu cầu thanh toán bằng một loại tiền tệ ("Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản") không phải là loại tiền tệ của Tài khoản ("Loại Tiền tệ của Tài khoản"), Ngân hàng được phép tiến hành giao dịch ngoại hối để bán cho Khách hàng số tiền bằng Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản cần thiết để hoàn thành việc chuyển tiền và ghi nợ Tài khoản giá mua Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản. Nếu Ngân hàng nhận được một khoản thanh toán vào Tài khoản bằng một Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản, Ngân hàng được phép mua Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản từ Khách hàng và ghi có giá mua vào Tài khoản của Khách hàng thay cho Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản.

- (b) The applicable foreign exchange rate and spread for any of the foregoing transactions shall be determined by the Bank in its sole discretion and may differ from foreign exchange rates and spreads at which comparable transactions are entered into with other customers or the range of foreign exchange rates or spreads at which the Bank otherwise enters into foreign exchange transactions on the relevant date. The Bank may generate additional profit or loss in connection with the Bank's execution of a foreign exchange transaction or management of its risk related thereto in addition to the applicable spread. Further, (i) the Bank may execute such foreign exchange transactions in such manner as the Bank determines in its sole discretion; and (ii) the Bank may manage the associated risks of the Bank's own position in the market in a manner it deems appropriate without regard to the impact of such activities on the Customer. Any such foreign exchange transaction will be between the Bank and the Customer as principals, and the Bank will not be acting as agent or fiduciary for the Customer.

Tỷ giá và chênh lệch tỷ giá hối đoái được áp dụng của bất kỳ giao dịch nào nêu trên sẽ do Ngân hàng toàn quyền xác định và có thể khác với tỷ giá và chênh lệch tỷ giá hối đoái mà theo đó Ngân hàng tiến hành các giao dịch tương tự với các khách hàng khác hoặc khung tỷ giá hoặc chênh lệch tỷ giá mà theo đó Ngân hàng tiến hành các giao dịch ngoại hối vào ngày liên quan. Ngân hàng có thể thu thêm lợi nhuận hoặc bị lỗ liên quan đến việc Ngân hàng thực hiện giao dịch ngoại hối hoặc quản lý rủi ro của mình liên quan đến giao dịch ngoại hối ngoài chênh lệch tỷ giá được áp dụng. Ngoài ra, (i) Ngân hàng có thể thực hiện các giao dịch ngoại hối theo cách thức do Ngân hàng quyết định theo toàn quyền của riêng Ngân hàng; và (ii) Ngân hàng có thể quản lý các rủi ro có liên quan về vị thế của Ngân hàng trên thị trường theo cách thức mà Ngân hàng xét thấy phù hợp mà không xét đến tác động của các hoạt động nêu trên đối với Khách hàng. Bất kỳ giao dịch ngoại hối nào như vậy sẽ được tiến hành giữa Ngân hàng và Khách hàng với tư cách chính mình, và Ngân hàng sẽ không hành động với tư cách là đại lý hoặc người nhận ủy thác của Khách hàng.

- (c) Notwithstanding any prior action or course of dealing, subject to applicable law, the Bank has no obligation to cancel, reverse or otherwise buy back foreign currencies purchased by the Customer under a Service and the Bank makes no commitment to buy back currencies. The Customer acknowledges that it may not be able to sell back certain foreign currencies once purchased.

Dù có bất kỳ hành động hoặc quá trình giao dịch nào trước đó, tùy thuộc vào pháp luật hiện hành, Ngân hàng không có nghĩa vụ hủy bỏ, đảo ngược hoặc mua lại ngoại tệ mà Khách hàng đã mua theo một Dịch vụ và, Ngân hàng không cam kết mua lại bất kỳ loại tiền tệ nào. Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng không thể bán lại một số ngoại tệ sau khi đã mua.

5.5 Cancellation of Foreign Exchange Drafts. Subject to applicable law, the Bank may cancel any draft issued by the Bank on behalf of the Customer in a Non-Account Currency if the draft is not presented for payment within one hundred eighty (180) calendar days after the date of issuance, and the Customer authorizes the Bank to recredit the Customer's Account with an equivalent amount of Account Currency at a foreign exchange rate and spread, and at such date and time, as the Bank determines in its sole discretion. Following such cancellation, the Customer shall be responsible for all claims that may be asserted against the Bank in respect of the draft.

Hủy bỏ Hối phiếu Ngân hàng bằng Ngoại tệ. Tùy thuộc vào pháp luật hiện hành, Ngân hàng có thể hủy bỏ bất kỳ hối phiếu ngân hàng nào do Ngân hàng phát hành thay mặt cho Khách hàng bằng một Loại Tiền tệ Không phải là Loại Tiền tệ của Tài khoản nếu hối phiếu ngân hàng không được xuất trình để thanh toán trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày dương lịch sau ngày phát hành, và Khách hàng cho phép Ngân hàng ghi có lại vào Tài khoản của Khách hàng số tiền tương đương bằng Loại Tiền tệ của Tài khoản theo tỷ giá và chênh lệch tỷ giá, và vào ngày và giờ, do Ngân hàng toàn quyền tùy nghi quyết định. Sau khi hủy bỏ như vậy, Khách hàng phải chịu trách nhiệm về tất cả các yêu cầu thanh toán có thể được đưa ra đối với Ngân hàng liên quan đến hối phiếu ngân hàng đó.

6. Interest; Fees; Taxes.

Tiền lãi; Phí; Thuế.

6.1 Interest. The Bank may apply interest on balances in Accounts at rates determined by the Bank in its sole discretion, subject to any withholding or deduction for tax as required by applicable law (including the Foreign Account Tax Compliance Act ("FATCA")). The Bank may deduct from the Accounts charges for early withdrawals, which may include a deduction from principal (if permitted or required by law). If the rate applied by the Bank is negative, the Customer may be required to make a negative rate payment, including on non-interest bearing Accounts, which the Bank shall be entitled to collect by debiting the Account.

Tiền lãi. Ngân hàng có thể áp dụng tiền lãi trên số dư trong các Tài khoản với lãi suất do Ngân hàng xác định theo quyền tùy nghi quyết định của mình, tùy thuộc vào bất kỳ khấu trừ thuế hoặc khấu trừ thuế nào theo yêu cầu của pháp luật hiện hành (bao gồm cả Đạo luật tuân thủ thuế đối với tài khoản nước ngoài ("FATCA")). Ngân hàng có thể khấu trừ vào các Tài khoản các khoản phí rút tiền trước hạn, mà việc đó có thể dẫn đến việc trừ vào tiền gốc (nếu được sự cho phép hoặc theo yêu cầu của pháp luật). Nếu lãi suất mà Ngân hàng áp dụng là lãi suất âm, thì Khách hàng có thể được yêu cầu thực hiện thanh toán theo lãi suất âm, bao gồm cả trên các Tài khoản không trả lãi, mà Ngân hàng sẽ được quyền thu bằng cách ghi nợ Tài khoản.

6.2 Fees and Taxes.

Phí và Thuế.

- (a) The Bank may impose and the Customer will pay fees for Accounts and Services provided by the Bank, including transaction, maintenance, balance-deficiency, and service fees and other charges (collectively "Fees"). The Bank may debit any Account for Fees and/or Taxes, even if such debit creates or increases an overdraft of the Account. References to "Taxes" shall mean any taxes (including value added taxes, sales taxes and similar taxes), levies, imposts, deductions, charges, stamp, transaction and other duties and withholdings (together with any related interest, penalties, fines, and expenses) in connection with the Fees, Accounts or Services (including payments or receipts to an Account) except if such Taxes are imposed on the overall net income of the Bank.

Ngân hàng có thể áp dụng và Khách hàng phải thanh toán các khoản phí đối với các Tài khoản và các Dịch vụ do Ngân hàng cung cấp, bao gồm phí giao dịch, phí duy trì tài khoản, phí duy trì tài khoản dưới số dư tối thiểu, và phí dịch vụ và các khoản lệ phí khác (được gọi chung là "Phí"). Ngân hàng có thể ghi nợ bất kỳ Tài khoản nào các khoản Phí và/hoặc các khoản Thuế, ngay cả khi việc ghi nợ như vậy làm phát sinh hoặc làm tăng thấu chi Tài khoản. Các dẫn chiếu đến "Thuế" sẽ có nghĩa là bất kỳ khoản thuế nào (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ và các khoản thuế tương tự), lệ phí, thuế nhập khẩu, khấu trừ, phí, phí trước bạ, lệ phí giao dịch và các lệ phí và khấu trừ khác (cùng với bất kỳ tiền lãi, tiền phạt, và chi phí liên quan) liên quan đến các khoản Phí, các Tài khoản hoặc các Dịch vụ (kể cả các khoản thanh toán hoặc các khoản thu cho một Tài khoản) trừ khi các khoản Thuế đó được áp dụng đối với tổng thu nhập của Ngân hàng.

- (b) All payments (including Fees and interest on overdrafts) from the Customer to the Bank pursuant to the Account Terms, the Service Terms and any Account Documentation shall be in full, without set-off or counterclaim, and free of any withholding or deduction (collectively, a "Deduction") related to any tax or other claim, unless a Deduction is required by applicable law. If any Deduction is required by applicable law in respect of any payment due to the Bank, the Customer shall:

Tất cả các khoản thanh toán (kể cả các khoản Phí và tiền lãi trên các khoản thấu chi) mà Khách hàng thực hiện cho Ngân hàng căn cứ theo các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ và bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào phải được thực hiện đầy đủ, không có bù trừ hoặc đối trừ, và không có bất kỳ khấu trừ hoặc khấu trừ nào (được gọi chung là "Khấu trừ") liên quan đến bất kỳ khoản thuế hoặc yêu

cầu thanh toán nào, trừ khi Khấu trừ theo yêu cầu của pháp luật hiện hành. Nếu pháp luật hiện hành yêu cầu Khấu trừ đối với bất kỳ khoản thanh toán nào phải thực hiện cho Ngân hàng, Khách hàng phải:

- (i) ensure that the Deduction is made;
bảo đảm thực hiện Khấu trừ;
 - (ii) pay the amount of the Deduction as required by applicable law;
thanh toán số tiền Khấu trừ theo yêu cầu của pháp luật hiện hành;
 - (iii) increase the payment in respect of which the Deduction is required so that the net amount received by the Bank after the Deduction shall be equal to the amount which the Bank would have been entitled to receive in the absence of any requirement to make any Deduction; and
tăng khoản thanh toán bị yêu cầu Khấu trừ sao cho số tiền thực mà Ngân hàng nhận được sau khi Khấu trừ bằng với số tiền mà Ngân hàng lẽ ra đã được quyền nhận nếu không có yêu cầu thực hiện Khấu trừ; và
 - (iv) deliver to the Bank, within thirty (30) days after it has made payment to the applicable authority, a certified copy of the original receipt issued by the authority, evidencing the payment to the authority of all amounts required to be deducted.
giao cho Ngân hàng, trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi đã thanh toán cho cơ quan chức năng có thẩm quyền, bản sao có xác nhận của bản gốc biên nhận do cơ quan chức năng đó phát hành, chứng minh việc thanh toán cho cơ quan chức năng đó tất cả các khoản tiền được yêu cầu khấu trừ.
- (c) All Fees are exclusive of Taxes. In addition to any Fees or other amounts due and except to the extent the Bank is otherwise compensated for such Taxes under this Section 6, the Customer will pay or reimburse the Bank for any Taxes which the Bank is required to account for to any tax authority under any applicable law and, where required by applicable law, the Customer shall account for any Taxes directly to the applicable tax authority.
Tất cả các khoản Phí chưa bao gồm Thuế. Ngoài bất kỳ các khoản Phí nào hoặc các khoản tiền khác phải được thanh toán và ngoại trừ trong phạm vi Ngân hàng được bồi thường đối với các khoản Thuế đó theo Phần 6 này, Khách hàng phải thanh toán hoặc bồi hoàn cho Ngân hàng bất kỳ các khoản Thuế nào mà Ngân hàng được yêu cầu phải chịu trách nhiệm với bất kỳ cơ quan thuế nào theo bất kỳ pháp luật hiện hành nào và, nếu pháp luật hiện hành có yêu cầu, Khách hàng phải chịu trách nhiệm trực tiếp về bất kỳ các khoản Thuế nào với cơ quan thuế có thẩm quyền.

6.3 Tax Documentation and Information. The Customer will provide the Bank with such documentation and information as the Bank may require in connection with taxation, and warrants that such information is true and correct in every respect and shall immediately notify the Bank if any information requires updating or correction.

Chứng từ và Thông tin về Thuế. Khách hàng phải cung cấp cho Ngân hàng các chứng từ và thông tin mà Ngân hàng có thể yêu cầu liên quan đến thuế và bảo đảm rằng thông tin đó đúng và chính xác trong mọi phương diện và sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân hàng nếu bất kỳ thông tin nào cần phải được cập nhật hoặc điều chỉnh.

7. Account Statements. Sao kê Tài khoản.

The Bank will issue Account statements, confirmations, or advices ("Account Statements") at the frequency and in the manner advised to the Customer from time to time. The Customer is responsible for ensuring that an Authorized Person promptly examines each Account Statement and any accompanying Items that are made available to it by the Bank, and reporting any irregularities to the Bank in writing, including any claim of unauthorized funds transfer activity. The Bank shall not be responsible for the Customer's reliance on balance, transaction or related information that is subsequently updated or corrected or for the accuracy or timeliness of information supplied by any third party to the Bank. Electronic Account Statements, if applicable, shall be deemed to be received by the Customer when the Bank sends notice to the Customer that the Account Statement has been posted by electronic means (including by posting such Account Statement on a Bank website).

Ngân hàng sẽ phát hành các sao kê, xác nhận, hoặc giấy báo Tài khoản ("các Sao kê Tài khoản") với tần suất và theo cách thức được thông báo cho Khách hàng vào từng thời điểm. Khách hàng có trách nhiệm bảo đảm rằng Người được Ủy quyền ngay lập tức kiểm tra mỗi Sao kê Tài khoản và bất kỳ các Công cụ kèm theo nào được Ngân hàng cung cấp cho Người được Ủy quyền, và báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng về bất kỳ sự bất thường nào, kể cả khiếu nại về hoạt động chuyển tiền sai hoặc trái phép. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về việc Khách hàng căn cứ vào thông tin về số dư, giao dịch hoặc thông tin liên quan mà sau đó được cập nhật hoặc điều chỉnh hoặc về tính chính xác hoặc kịp thời của thông tin do bất kỳ bên thứ ba nào cung cấp cho Ngân hàng. Các Sao kê Tài khoản điện tử, nếu áp dụng, sẽ được xem là được Khách hàng nhận khi Ngân hàng gửi cho Khách hàng thông báo rằng Sao kê Tài khoản đã được gửi bằng phương tiện điện tử (bao gồm cả bằng việc đăng Sao kê Tài khoản đó trên trang web của Ngân hàng).

8. Overdrafts. Thấu chi.

8.1 Overdrafts. The Bank may debit an Account even if the debit may cause or increase an overdraft. Unless otherwise agreed in writing, the Bank is under no obligation to permit any overdraft or to continue to permit overdrafts after having permitted an overdraft or to provide notice of any refusal to permit an overdraft, in each case notwithstanding any prior action or course of dealing. Any overdraft shall be immediately due and payable by the Customer to the Bank, unless otherwise agreed in writing. If the Bank permits an overdraft, the Bank is authorized to charge interest on the amount of the overdraft as long as the overdraft is outstanding, at a rate determined by the Bank, up to the maximum rate permitted by law at the time of the overdraft or at the specific rate agreed in writing between the Customer and the Bank. Subject to applicable law, interest shall accrue on any negative balance in an Account notwithstanding closure of the Account and/or termination of these Account Terms. If the Bank pays an Item that causes or increases an overdraft, the Bank may deduct applicable Fees and expenses from the Account without notice.

Thấu chi. Ngân hàng có thể ghi nợ Tài khoản ngay cả khi việc ghi nợ có thể làm phát sinh hoặc làm tăng thấu chi. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Ngân hàng không có nghĩa vụ cho phép bất kỳ khoản thấu chi nào hoặc tiếp tục cho phép thấu chi sau khi đã cho phép một khoản thấu chi hoặc đưa ra thông báo từ chối cho phép thấu chi, trong từng trường hợp đều không kể đến bất kỳ hành động hoặc quá trình giao dịch nào trước đó. Bất kỳ khoản thấu chi nào đều sẽ ngay lập tức đến hạn và phải được Khách hàng thanh toán cho Ngân hàng, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản. Nếu Ngân hàng cho phép thấu chi, Ngân hàng được phép tính tiền lãi trên số tiền thấu chi cho đến khi nào khoản thấu chi vẫn chưa được trả, với lãi suất do Ngân hàng xác định, lên đến mức lãi suất tối đa được pháp luật cho phép vào thời điểm thấu chi hoặc với lãi suất cụ thể theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Khách hàng và Ngân hàng. Tùy thuộc vào pháp luật hiện hành, tiền lãi sẽ phát sinh cho bất kỳ số dư âm nào trong Tài khoản dù có đóng Tài khoản và/hoặc chấm dứt các Điều khoản về Tài khoản này hay không. Nếu Ngân hàng thanh toán một Công cụ làm phát sinh hoặc làm tăng thấu chi, Ngân hàng có thể khấu trừ các khoản Phí và chi phí áp dụng vào Tài khoản mà không cần thông báo.

8.2 Order of Payment. When Items and other debits to the Account are presented to the Bank for payment on the same day and there are insufficient available funds in the Account to pay all of these transactions, the Bank may choose the order in which it pays transactions, including the largest transaction first or any other order determined by the Bank, in its sole discretion.

Thứ tự Thanh toán. Khi các Công cụ và các khoản ghi nợ khác đối với Tài khoản được xuất trình cho Ngân hàng để được thanh toán vào cùng ngày và không có đủ tiền sẵn có trong Tài khoản để thanh toán tất cả các giao dịch này, Ngân hàng có thể chọn thứ tự thanh toán các giao dịch, bao gồm thanh toán giao dịch có giá trị lớn nhất trước hoặc bất kỳ thứ tự nào khác mà Ngân hàng toàn quyền quyết định.

9. Set Off; Security Interest.

Bù trừ; Biện pháp bảo đảm.

9.1 Set-Off. The Bank may at any time, without prejudice to any other rights which it may have, and without prior notice or demand for payment, combine, consolidate or merge all or any of the Accounts of the Customer or may retain, apply or set off any money, deposits or balances held in, or standing to the credit of, any Account in any currency towards payment of any amount owing by the Customer to the Bank or any of its affiliates. The Bank shall be entitled to accelerate the maturity of any time deposit or fixed term deposit. For the purposes of this Section the Bank may effect currency conversions at such times or rates as it may think reasonable and may effect such transfers between any Accounts as it considers necessary.

Bù trừ. Không ảnh hưởng đến bất kỳ các quyền nào khác mà Ngân hàng có thể có, và không cần thông báo trước hoặc yêu cầu thanh toán, vào bất kỳ thời điểm nào, Ngân hàng có thể kết hợp, hợp nhất hoặc sáp nhập tất cả hoặc bất kỳ Tài khoản nào của Khách hàng hoặc có thể giữ lại, sử dụng hoặc bù trừ bất kỳ khoản tiền, tiền gửi hoặc số dư nào trong, hoặc đang ghi có trong, bất kỳ Tài khoản nào bằng bất kỳ loại tiền tệ nào để thanh toán bất kỳ khoản tiền nào mà Khách hàng nợ Ngân hàng hoặc bất kỳ các công ty liên kết nào của Ngân hàng. Ngân hàng sẽ có quyền rút ngắn kỳ hạn của bất kỳ tiền gửi hoặc tiền gửi có kỳ hạn nào. Cho mục đích của Phần này, Ngân hàng có thể thực hiện việc chuyển đổi tiền tệ vào các thời điểm hoặc theo các tỷ giá mà Ngân hàng có thể cho là hợp lý và có thể thực hiện việc chuyển tiền giữa bất kỳ các Tài khoản nào mà Ngân hàng cho là cần thiết.

9.2 Security Interest. The Customer grants to the Bank a lien and security interest in any Accounts of the Customer at the Bank, in order to secure any and all obligations and liabilities of the Customer to the Bank or any of its affiliates.

Biện pháp bảo đảm. Khách hàng cấp cho Ngân hàng quyền cầm giữ và biện pháp bảo đảm đối với bất kỳ các Tài khoản nào của Khách hàng tại Ngân hàng, để bảo đảm cho bất kỳ và tất cả các nghĩa vụ và trách nhiệm của Khách hàng đối với Ngân hàng hoặc bất kỳ các công ty liên kết nào của Ngân hàng.

10. Confidential Information; Agents; Consents.

Thông tin mật; Các đại lý; Chấp thuận.

10.1 Confidential Information. "Confidential Information" means and includes all non-public information regarding the Customer, its Accounts or the Services. The term Confidential Information does not include information which is or becomes publicly available by means other than the Bank's breach of this section, information the Bank develops independently without the use of Confidential Information, or information the Bank obtains from a third-party that is not reasonably known to have confidentiality obligations for such information.

Thông tin Mật. "Thông tin Mật" nghĩa là và bao gồm tất cả các thông tin không được công bố rộng rãi về Khách Hàng, các Tài Khoản của Khách hàng hoặc các Dịch vụ. Thuật ngữ Thông tin Mật không bao gồm các thông tin đã được công bố rộng rãi hoặc trở nên được công bố rộng rãi bằng các phương thức mà không phải là do Ngân hàng vi phạm điều khoản này, các thông tin mà Ngân hàng phát triển được một cách độc lập mà không dùng đến Thông tin Mật, hoặc thông tin mà Ngân hàng có được từ một bên thứ ba mà không được biết một cách hợp lý là có nghĩa vụ bảo mật đối với các thông tin đó.

(a) The Bank will maintain Confidential Information in the same manner it maintains its own confidential information.
Ngân hàng sẽ duy trì bảo mật Thông tin Mật theo như cách mà Ngân hàng duy trì bảo mật thông tin mật của chính mình.

(b) The Customer authorizes the Bank and its agents, employees, officers and directors and affiliates to use Confidential Information (i) to provide services to and administer the relationship with Customer, (ii) for any operational, credit or risk management purposes, (iii) for due diligence, verification or sanctions or transaction screening purposes, (iv) for the prevention or investigation of crime, fraud or any malpractice, including the prevention of terrorism, money laundering and corruption, (v) to improve and develop products or services, including, but not limited to using data analytics, (vi) for compliance with any legal, regulatory or tax requirements or tax reporting or any industry standard, code of practice, or internal policies or (vii) with prior consent of the Customer.

Khách hàng cho phép Ngân hàng và các đại diện, nhân viên, cán bộ và giám đốc và công ty liên kết của Ngân hàng được sử dụng Thông tin Mật (i) để cung cấp các dịch vụ và quản lý mối quan hệ với Khách hàng, (ii) cho các mục đích vận hành, tín dụng hoặc quản lý rủi ro, (iii) cho các mục đích thẩm định, xác minh, trừng phạt hoặc sàng lọc giao dịch, (iv) để phòng chống hoặc điều tra tội phạm, lừa đảo hoặc bất kỳ hành động phi pháp nào khác, bao gồm phòng chống khủng bố, chống rửa tiền và chống tham nhũng, (v) để cải thiện và phát triển các

sản phẩm hoặc dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sử dụng các biện pháp phân tích dữ liệu, (vi) để tuân thủ bất kỳ yêu cầu pháp lý, thuế và quản lý nhà nước nào hoặc báo cáo về thuế hoặc bất kỳ tiêu chuẩn ngành, quy tắc thực hành hoặc chính sách nội bộ nào hoặc (vii) khi có chấp thuận trước từ Khách hàng.

- (c) In connection with the permitted uses set forth in subsection (b), the Customer authorizes the Bank and its agents, employees, officers and directors and affiliates to disclose Confidential Information to (i) any subcontractor, consultant, agent, or any other unaffiliated third party or service provider, including the transmission of information to other banks and clearing houses and through channels and networks operated by third parties that the Bank reasonably believes is required in connection with the Services and provided that such parties are subject to equivalent confidentiality obligations; (ii) to the Bank's professional advisors, auditors or public accountants; (iii) the Bank's subsidiaries, affiliates and branches and their relevant parties as set forth in subsection (i) and (ii) herein; (iv) to a proposed assignee of the Bank's rights under the Account Documentation; and (v) with the consent of the Customer.

Liên quan tới các mục đích sử dụng được phép như quy định tại tiểu mục (b), Khách hàng cho phép Ngân hàng và các diện, nhân viên, cán bộ và giám đốc và công ty liên kết của Ngân hàng được tiết lộ Thông tin Mật cho (i) bất kỳ nhà thầu phụ, bên tư vấn, đại diện, hoặc bất kỳ bên thứ ba hoặc bên cung cấp dịch vụ nào khác mà không phải đơn vị liên kết của Ngân hàng, kể cả truyền thông tin cho các ngân hàng và trung tâm thanh toán bù trừ khác và thông qua các kênh và mạng lưới do các bên thứ ba vận hành mà Ngân hàng tin tưởng một cách hợp lý rằng là cần thiết liên quan đến các Dịch Vụ và với điều kiện rằng các bên đó phải chịu những nghĩa vụ bảo mật tương đương; (ii) cho các bên tư vấn chuyên nghiệp, bên kiểm toán hoặc kế toán của Ngân hàng; (iii) các công ty con, công ty liên kết và các chi nhánh của Ngân hàng, và các bên có liên quan như được quy định tại tiểu mục (i) và (ii) của mục này của các công ty con, công ty liên kết và các chi nhánh của Ngân hàng; (iv) cho một bên dự kiến nhận chuyển nhượng các quyền của Ngân hàng theo Tài liệu Tài khoản; và (v) khi có chấp thuận của Khách hàng.

- (d) In addition to the foregoing, the Bank may use and disclose Confidential Information as required by (i) applicable law or courts of competent jurisdiction; (ii) governmental or regulatory or supervisory authorities, or law enforcement agencies with jurisdiction over the Bank's or Customer's businesses; or (iii) to establish, exercise or defend claims, enforce legal rights, or satisfy the legal obligations of the Bank.

Bên cạnh các quy định trên, Ngân hàng có thể sử dụng và tiết lộ Thông tin Mật như được yêu cầu bởi (i) pháp luật áp dụng hoặc tòa án có thẩm quyền xét xử; (ii) các cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý hoặc cơ quan giám sát, hoặc các cơ quan thực thi pháp luật có thẩm quyền đối với hoạt động kinh doanh của Ngân hàng hoặc Khách hàng; hoặc (iii) để xác lập, thực thi hoặc bảo vệ các quyền yêu cầu, thực thi các quyền hợp pháp, hoặc đáp ứng các nghĩa vụ theo pháp luật của Ngân hàng.

- (e) The Customer acknowledges that: (i) permitted disclosures of Confidential Information may be transmitted across national boundaries in the context of outsourcing arrangements and through networks, including networks owned and operated by third parties; and (ii) the Bank may process or store, or engage service providers to process or store Confidential Information on its behalf, both in its own premises and those of its services providers, located in, amongst others, the European Economic Area, the United States of America, India, the Philippines, Singapore, Hong Kong, Australia, China, Japan, Brazil, Mexico, Argentina, Colombia, Chile, South Africa, Russia and any other country where the Bank or such service providers conduct business.

Khách hàng công nhận rằng: (i) việc tiết lộ Thông tin Mật khi được cho phép có thể được thực hiện bằng cách truyền xuyên biên giới qua các thỏa thuận thuê ngoài và qua các mạng lưới, bao gồm các mạng lưới được các bên thứ ba sở hữu và vận hành; và (ii) Ngân hàng có thể xử lý hoặc lưu trữ, hoặc sử dụng các bên cung cấp dịch vụ để xử lý hoặc lưu trữ Thông tin Mật thay mặt Ngân hàng, kể cả tại địa điểm của Ngân hàng hoặc của các bên cung cấp dịch vụ của Ngân hàng, đặt tại, trong số các khu vực khác, Khu Vực Kinh Tế Châu Âu, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Philippines, Singapore, Hong Kong, Úc, Trung Quốc, Nhật Bản, Brazil, Mexico, Argentina, Colombia, Chile, Nam Phi, Nga và bất kỳ quốc gia nào khác mà tại đó Ngân hàng hoặc các bên cung cấp dịch vụ đó hoạt động kinh doanh.

10.2 Agents. The Bank may appoint or retain any agent (who may be any affiliate of the Bank or any unaffiliated third party) either at the Account location or outside, to perform data processing, collection and/or any other services in connection with the Accounts and Services.

Các đại lý. Ngân hàng có thể chỉ định hoặc thuê bất kỳ đại lý nào (mà đại lý này có thể là công ty liên kết của Ngân hàng hoặc một bên thứ ba không phải là công ty liên kết) tại hoặc bên ngoài nơi có Tài khoản, để thực hiện các dịch vụ thu thập, xử lý dữ liệu và các dịch vụ khác liên quan đến các Tài khoản và Dịch vụ.

10.3 Consents. The Customer represents and warrants that prior to submitting to the Bank information about natural persons related to the Customer (including Authorized Persons, users of the Bank's electronic access systems, officers and directors, employees, beneficial owners, and customers and persons on whose behalf the Customer is receiving or transmitting funds, issuing items or maintaining an Account), the Customer shall have obtained such consents as may be required by applicable law or agreement, for the Bank to process and use the information for purposes of providing the Accounts or Services.

Chấp thuận. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng trước khi nộp cho Ngân hàng thông tin về các thể nhân liên quan đến Khách hàng (bao gồm những Người được Ủy quyền, những người sử dụng hệ thống truy cập điện tử của Ngân hàng, các cán bộ và giám đốc, nhân viên, những người sở hữu thụ hưởng, và khách hàng và những thể nhân mà Khách hàng thay mặt nhận hoặc chuyển tiền, phát hành các công cụ hoặc duy trì Tài khoản), Khách hàng sẽ có được các chấp thuận theo yêu cầu của pháp luật hiện hành hoặc thỏa thuận, để Ngân hàng xử lý và sử dụng thông tin cho mục đích cung cấp các Tài khoản hoặc các Dịch vụ.

11. Liability Limitation; Force Majeure. Giới hạn Trách nhiệm; Bất Khả kháng.

11.1 Liability. The Bank, its agents, employees, officers and directors, shall not be liable for any damage, loss, expense or liability of any nature which the Customer may suffer or incur, except to the extent of losses or expenses directly resulting from the gross negligence or willful misconduct of the Bank, its agents, employees, officers or directors. The Bank, its agents, employees, officers and directors shall not, in any event, be liable for indirect, special, consequential or punitive loss or damage of any kind (including lost profits, loss of business or loss of goodwill), in each case, whether or not foreseeable, even if the Bank, its agents, employees, officers or directors have been advised of the likelihood of such loss or damage, and regardless of whether the claim for loss or damage is made in negligence, gross negligence, for breach

of contract or otherwise; provided, however, that the foregoing shall not apply to the extent such loss or damage is caused by fraud on the part of the Bank, its agents, employees, officers or directors. Customer shall promptly provide the Bank with a notice of any claims it receives regarding a Service.

Trách nhiệm. Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng, sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, tổn thất, chi phí hoặc trách nhiệm nào với bất kỳ tính chất nào mà Khách hàng có thể phải gánh chịu hoặc chi trả, ngoại trừ trong phạm vi các tổn thất hoặc chi phí phát sinh trực tiếp từ hành vi sơ suất nghiêm trọng hoặc hành vi sai trái cố ý của Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ hoặc giám đốc của Ngân hàng. Trong bất kỳ trường hợp nào, Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, mang tính hệ quả hoặc mang tính trừng phạt thuộc bất kỳ loại nào (kể cả mất lợi nhuận, tổn thất trong hoạt động kinh doanh hoặc tổn thất về lợi thế thương mại), trong từng trường hợp, dù có thể thấy trước hay không, ngay cả khi Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng đã được thông báo về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, và dù yêu cầu bồi thường tổn thất hoặc thiệt hại được đưa ra đối với hành vi sơ suất, sơ suất nghiêm trọng, do vi phạm hợp đồng hoặc lý do khác; tuy nhiên, với điều kiện là quy định trên sẽ không áp dụng trong phạm vi tổn thất hoặc thiệt hại đó là do hành vi lừa đảo của Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng. Khách hàng phải ngay lập tức cung cấp cho Ngân hàng thông báo về bất kỳ yêu cầu bồi thường nào mà Khách hàng nhận được liên quan đến Dịch vụ.

11.2 Force Majeure. Neither the Bank nor the Customer shall be liable for any loss or damage, expense or liability of any nature to the other for its failure to perform or delay in the performance of its obligations resulting from an act of God, act of governmental or other authority, de jure or de facto, legal constraint, civil or labor disturbance, fraud or forgery (other than on the part of the other party or its employees), war, terrorism, catastrophe, fire, flood or electrical, computer, mechanical or telecommunications failure or malfunction, including inability to obtain or interruption of communications facilities, or failure of any agent or correspondent, or unavailability or failure of or the effect of rules or operations of a payment or funds transfer system, including non-availability of appropriate foreign exchange or foreign currency, or any cause beyond its reasonable control.

Bất Khả Kháng. Ngân hàng cũng như Khách hàng không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại, chi phí hoặc trách nhiệm thuộc bất kỳ tính chất nào đối với bên kia do không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện nghĩa vụ của mình phát sinh từ thiên tai, hành động của cơ quan nhà nước hoặc cơ quan khác, theo luật định hoặc trên thực tế, ràng buộc pháp lý, bất ổn về dân sự hoặc lao động, gian lận hoặc giả mạo (mà không phải do trách nhiệm của bên kia hoặc các nhân viên của bên kia), chiến tranh, khủng bố, thảm họa, hỏa hoạn, lũ lụt hoặc sự cố hoặc hỏng hóc về điện, máy tính, cơ khí hoặc viễn thông, bao gồm việc không thể có được hoặc gián đoạn hoạt động của các thiết bị liên lạc, hoặc bất kỳ đại lý hoặc ngân hàng đại lý nào phá sản, hoặc việc không có sẵn hoặc hư hỏng hoặc ảnh hưởng của các quy tắc hoặc cách thức vận hành của hệ thống thanh toán hoặc chuyển tiền, bao gồm việc không có sẵn ngoại hối hoặc ngoại tệ phù hợp, hoặc bất kỳ nguyên nhân nào vượt ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của mình.

12. Indemnity.

Bồi thường.

The Customer indemnifies and holds the Bank, and its agents, employees, officers and directors, harmless from and against any and all claims, damages, demands, judgments, liabilities, losses, costs and expenses (including attorneys' fees) (collectively, "Losses") arising out of or resulting from: (i) the Bank's acceptance or execution of any request, direction or transaction in connection with any Account or any Service provided to the Customer, including Items and Instructions; or (ii) the Bank's payment of any taxes, interest or penalty otherwise due from the Customer paid on the Customer's behalf, or for which the Bank has no responsibility under the Account Terms, the Service Terms or any Account Documentation. Notwithstanding the foregoing, the Bank, its agents, employees, officers and directors shall not be indemnified for any Losses to the extent resulting directly from its own gross negligence, willful misconduct or fraud.

Khách hàng bồi thường và bảo đảm Ngân hàng, và các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng, không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các khiếu kiện, thiệt hại, yêu cầu, phán quyết, trách nhiệm, tổn thất, phí tổn và chi phí (kể cả phí luật sư) (được gọi chung là "Tổn thất") phát sinh từ hoặc do kết quả của việc: (i) Ngân hàng chấp nhận hoặc thi hành bất kỳ yêu cầu, chỉ thị hoặc giao dịch nào liên quan đến bất kỳ Tài khoản nào hoặc bất kỳ Dịch vụ nào được cung cấp cho Khách hàng, bao gồm các Công cụ và các Chỉ thị; hoặc (ii) Ngân hàng thanh toán bất kỳ các khoản thuế, tiền lãi hoặc tiền phạt nào mà Khách hàng phải thanh toán, được thanh toán thay mặt cho Khách hàng, hoặc không thuộc trách nhiệm của Ngân hàng theo các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào. Dù có quy định trên, Ngân hàng, các đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng sẽ không được bồi thường đối với bất kỳ các Tổn thất nào trong phạm vi phát sinh trực tiếp từ hành vi sơ suất nghiêm trọng, hành vi sai trái cố ý hoặc hành vi lừa đảo của chính Ngân hàng.

13. Notices.

Thông báo.

13.1 Notice to the Customer. All Account Terms, Service Terms, Account Documentation, notices and other documents may be delivered, made available and/or made accessible to the Customer by ordinary mail or courier at the address of the Customer provided to the Bank, or by facsimile transmission, electronic means and channels (including SWIFT message, emails and by posting on a Bank website) or by such other means as the Customer and the Bank may agree upon from time to time.

Thông báo cho Khách hàng. Tất cả các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ, các Tài liệu Tài khoản, các thông báo và các tài liệu khác có thể được giao, cung cấp và/hoặc cấp quyền truy cập cho Khách hàng bằng thư thông thường hoặc chuyển phát nhanh đến địa chỉ của Khách hàng được cung cấp cho Ngân hàng, hoặc bằng chuyển fax, bằng các kênh và phương tiện điện tử (kể cả tin nhắn SWIFT, thư điện tử và bằng cách đăng tải trên trang web của Ngân hàng) hoặc bằng phương tiện khác mà Khách hàng và Ngân hàng có thể thống nhất vào từng thời điểm.

13.2 Notice to the Bank. Unless otherwise arranged, all notices to the Bank must be sent to the Bank officer or service representative managing the Account or to any other address notified by the Bank to the Customer in writing from time to time, and must be sent by ordinary mail, by courier, by facsimile transmission, by electronic transmission or by such other means as the Customer and the Bank agree upon from time to time. The Bank shall have a reasonable time to act on any notices received.

Thông báo cho Ngân hàng. Trừ khi có thu xếp khác, tất cả các thông báo cho Ngân hàng phải được gửi đến cán bộ Ngân hàng hoặc người đại diện dịch vụ quản lý Tài khoản hoặc đến bất kỳ địa chỉ nào khác mà Ngân hàng thông báo cho Khách hàng bằng văn bản vào từng thời điểm, và phải được gửi bằng thư thông thường, chuyển phát nhanh, chuyển fax, chuyển phát điện tử hoặc bằng phương tiện khác mà Khách hàng và Ngân hàng thống nhất vào từng thời điểm. Ngân hàng phải có thời gian hợp lý để hành động theo bất kỳ các thông báo nào mà Ngân hàng nhận được.

14. Termination.

Chấm dứt.

Either the Bank or the Customer may close an Account and/or terminate a Service:
Ngân hàng hoặc Khách hàng có thể đóng một Tài khoản và/hoặc chấm dứt một Dịch vụ:

- (a) by giving the other party not less than thirty (30) calendar days' prior written notice of intent to close or terminate, or *bằng cách gửi cho bên kia thông báo bằng văn bản về ý định đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ trước ít nhất ba mươi (30) ngày dương lịch, hoặc*
- (b) immediately upon written notice to the other party in the event of: (i) a breach of the Account Terms, Account Documentation or Service Terms by the other party; (ii) the other party's inability to meet its debts as they become due, receivership, administration, liquidation, or voluntary or involuntary bankruptcy; or the institution of any proceeding therefor, any assignment for the benefit of the other party's creditors, or anything analogous to the foregoing in any applicable jurisdiction, or a determination in good faith by the terminating party that the financial or business condition of the other party has become impaired; (iii) a determination by the terminating party, in its sole opinion, that termination is necessary or required by applicable legal, tax or regulatory requirements, or as a result of a court or regulatory agency order or proceeding; or (iv) a good faith belief by the terminating party that the other party is engaged in activities that are inconsistent with the terminating party's policies, provided however, that any closure and/or termination will be effective only after the Bank has had reasonable time to act on such notice.

ngay sau khi thông báo bằng văn bản cho bên kia trong trường hợp: (i) bên kia vi phạm các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ; (ii) bên kia không thể đáp ứng các khoản nợ của mình khi các khoản nợ đó đến hạn, việc tiếp quản tài sản, quản lý tài sản, thanh lý, hoặc phá sản tự nguyện hoặc bắt buộc; hoặc việc tiến hành bất kỳ thủ tục nào cho những việc nêu trên, bất kỳ việc chuyển nhượng nào vì lợi ích của các chủ nợ của bên kia, hoặc bất kỳ việc nào tương tự với những việc nêu trên tại bất kỳ vùng lãnh thổ liên quan nào, hoặc bên chấm dứt trên tinh thần thiện chí xác định rằng tình hình tài chính hoặc kinh doanh của bên kia bị suy giảm; (iii) bên chấm dứt, theo ý kiến riêng của mình, xác định rằng việc chấm dứt là cần thiết hoặc theo yêu cầu hiện hành về pháp lý, thuế hoặc quản lý nhà nước, hoặc theo lệnh hoặc thủ tục của tòa án hoặc cơ quan quản lý; hoặc (iv) bên chấm dứt trên tinh thần thiện chí tin là bên kia tham gia các hoạt động không phù hợp với các chính sách của bên chấm dứt, tuy nhiên với điều kiện là bất kỳ việc đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ nào sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Ngân hàng đã có khoảng thời gian hợp lý để hành động theo thông báo nêu trên.

The Bank shall only be required to process requests or Instructions for transactions that the Bank reasonably estimates will be completed prior to the date of closure of the Account or termination of the relevant Service, but shall not be precluded from completing a request or Instruction received by it prior to the date of the closure or termination. Any such closing or termination shall not affect the Customer's liabilities to the Bank arising prior to, or on, such closing or termination, all of which shall continue in full force and effect. Notwithstanding anything to the contrary in any Service Terms, upon the closing of an Account, all Services linked to such Account are simultaneously terminated (unless otherwise specifically agreed to by the parties). In the absence of Instructions from the Customer on transfer of monies standing to the credit of an Account that is being terminated, the Bank may issue a cashier's check and send it to the address of the Customer on the Bank's record.

Ngân hàng sẽ chỉ phải xử lý các yêu cầu hoặc Chỉ thị giao dịch mà Ngân hàng một cách hợp lý dự liệu là sẽ được hoàn tất trước ngày đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ liên quan, nhưng sẽ không bị ngăn cản hoàn thành yêu cầu hoặc Chỉ thị mà Ngân hàng nhận được trước ngày đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ. Bất kỳ việc đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ nào nêu trên sẽ không ảnh hưởng đến các trách nhiệm của Khách hàng đối với Ngân hàng phát sinh trước hoặc vào thời điểm đóng Tài khoản hoặc chấm dứt Dịch vụ, tất cả các trách nhiệm đó của Khách hàng sẽ tiếp tục có đầy đủ hiệu lực và giá trị. Dù có bất kỳ quy định nào ngược lại trong bất kỳ các Điều khoản về Dịch vụ nào, khi đóng một Tài khoản, tất cả các Dịch vụ có liên kết với Tài khoản đó cũng đồng thời bị chấm dứt (trừ khi các bên có thỏa thuận cụ thể khác). Nếu không có Chỉ thị từ Khách hàng về việc chuyển các khoản tiền thuộc bên ghi có của Tài khoản được chấm dứt, Ngân hàng có thể phát hành một séc ngân hàng và gửi séc ngân hàng đó đến địa chỉ của Khách hàng như được nêu trong hồ sơ ghi chép của Ngân hàng.

15. Account Disclosures.

Tiết lộ Thông tin Tài khoản.

15.1 Rejection of Funds; Reversal of Erroneous Postings.

Từ chối Tiền; Đảo ngược giao dịch sai sót.

- (a) The Bank may return or refuse to accept all or any part of a deposit or credit to an Account, at any time, and will not be liable to the Customer for doing so, even if such action causes outstanding Items to be dishonored and returned, or payment orders to be rejected.
Ngân hàng có thể trả lại hoặc từ chối chấp nhận tất cả hoặc bất kỳ phần nào của tiền gửi hoặc khoản ghi có vào một Tài khoản, vào bất kỳ thời điểm nào, và sẽ không phải chịu trách nhiệm với Khách hàng về việc trả lại hoặc từ chối đó, ngay cả khi hành động đó khiến các Công cụ chưa trả bị từ chối thanh toán và trả lại, hoặc các lệnh thanh toán bị từ chối.
- (b) The Bank may reverse any transactions posted to the Account if it determines such posting was made in error and that Customer was not entitled to the funds posted.
Ngân hàng có thể đảo ngược bất kỳ giao dịch nào được ghi nhận vào Tài khoản nếu Ngân hàng xác định rằng việc ghi nhận đó đã được thực hiện do sai sót và rằng Khách hàng không được quyền nhận số tiền được ghi nhận đó.

15.2 Withdrawal. The Bank may refuse to allow withdrawals from Accounts, may block or suspend an Account, or perform any other function in certain circumstances, including where: (i) there appears to be a dispute relating to an Account, including disputes regarding the persons authorized to issue Instructions; (ii) as required by applicable law, legal process affecting the Account, or order of any relevant government regulatory, judicial or tax authority, including a levy or restraining notice; (iii) the Account is being used as collateral to secure indebtedness to the Bank or its affiliates; (iv) documentation requested by the Bank has not been presented; or (v) the Customer fails to pay its indebtedness to the Bank or its affiliates when due.

Rút tiền. Ngân hàng có thể từ chối cho phép rút tiền từ các Tài khoản, có thể phong tỏa hoặc treo Tài khoản, hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp nào khác trong một số tình huống, bao gồm: (i) trường hợp có khả năng có tranh chấp liên quan đến Tài khoản nào đó, kể cả các tranh chấp về những người được ủy quyền đưa ra các Chỉ thị; (ii) theo yêu cầu của pháp luật áp dụng, văn kiện pháp lý có ảnh hưởng đến Tài khoản, hoặc lệnh của bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp hoặc cơ quan thuế hữu quan nào, bao gồm thông báo cưỡng chế hoặc thông báo hạn chế; (iii) Tài khoản bị sử dụng làm tài sản bảo đảm để bảo đảm cho một khoản nợ với Ngân hàng hoặc các công ty liên kết của Ngân hàng; (iv) tài liệu mà Ngân hàng yêu cầu chưa được xuất trình; hoặc (v) Khách hàng không thanh toán khoản nợ đến hạn mà Khách hàng nợ Ngân hàng hoặc các công ty liên kết của Ngân hàng.

15.3 Payable Branch; Deposits Outside of the U.S. Any amount standing to the credit of any Account with the Bank is payable exclusively at a branch in the country at which the Account is held; however, payment may be suspended from time to time in order to comply with any applicable law, governmental decree or similar order, in any jurisdiction, for the time period affecting the Bank, its officers, employees, affiliates, subsidiaries, agents or correspondents. The Customer acknowledges that deposits held in a branch of the Bank located outside the United States are not payable in the United States and: (i) are not insured by the Federal Deposit Insurance Corporation or any other United States governmental agency; (ii) are subject to cross-border risks; and (iii) have a lesser preference as compared to deposits held in the United States in the event of a liquidation of the Bank.

Chi nhánh Thanh toán; Tiền gửi Ngoài Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ. Bất kỳ số tiền nào ghi có trong bất kỳ Tài khoản nào tại Ngân hàng chỉ được thanh toán tại một chi nhánh ở quốc gia nơi Tài khoản được duy trì; tuy nhiên, việc thanh toán có thể bị đình chỉ vào từng thời điểm để tuân thủ bất kỳ pháp hiện hành, nghị định chính phủ hoặc lệnh tương tự, tại bất kỳ vùng lãnh thổ nào, trong khoản thời gian ảnh hưởng đến Ngân hàng, các cán bộ, nhân viên, công ty liên kết, công ty con, đại lý hoặc các ngân hàng đại lý của Ngân hàng. Khách hàng xác nhận rằng tiền gửi tại một chi nhánh của Ngân hàng có trụ sở đặt ngoài Hoa Kỳ không được thanh toán tại Hoa Kỳ và: (i) không được bảo hiểm bởi Công ty Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang hoặc bất kỳ cơ quan chính phủ Hoa Kỳ nào khác; (ii) có thể gặp phải các rủi ro xuyên biên giới; và (iii) ít được ưu tiên hơn so với tiền gửi tại Hoa Kỳ trong trường hợp thanh lý Ngân hàng.

15.4 Commissions and Rebates. In connection with the provision of any Service by the Bank to the Customer, the Bank may from time to time receive commission, rebate or similar payments from other banks or third parties.

Hoa hồng và Chiết khấu. Liên quan đến việc Ngân hàng cung cấp bất kỳ Dịch vụ nào cho Khách hàng, Ngân hàng có thể vào từng thời điểm nhận hoa hồng, chiết khấu hoặc các khoản thanh toán tương tự từ các ngân hàng khác hoặc các bên thứ ba.

16. Governing Law and Procedure. **Luật Điều chỉnh và thủ tục.**

16.1 Governing Law. The Account Terms, the relevant Account Documentation and the rights and obligations of the Customer and the Bank in respect of each Account shall be governed by and construed in accordance with the laws of the jurisdiction in which the branch holding the relevant Account is located.

Luật Điều chỉnh. Các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản liên quan và các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng và Ngân hàng liên quan đến mỗi Tài khoản sẽ được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật của lãnh thổ tài phán nơi chi nhánh duy trì Tài khoản liên quan đặt trụ sở.

16.2 Waiver of Jury Trial; Limitation of Claims. The Customer and the Bank hereby knowingly, voluntarily and intentionally irrevocably waive, to the fullest extent permitted by applicable law, all right to, and will not seek, prejudgment interest and a trial by jury in any action, proceeding or counterclaim, of whatever type or nature, arising out of these Account Terms, the Account Documentation or the relationship established hereby. Any claim in connection with any Account or Service, unless a shorter period of time is expressly provided, must be brought against the Bank within two (2) years of the occurrence of the event giving rise to the claim.

Từ bỏ Xét xử bởi Bồi thẩm đoàn; Thời hạn Khiếu kiện. Khách hàng và Ngân hàng theo đây một cách chủ động, tự nguyện và có chủ đích từ bỏ không hủy ngang, trong chừng mực tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, tất cả các quyền đối với, và sẽ không yêu cầu quyền lợi trước khi có phán quyết và việc xét xử bồi thẩm đoàn trong bất kỳ thủ tục kiện tụng, tố tụng hoặc phân tố nào, thuộc bất kỳ loại hoặc tính chất nào, phát sinh từ các Điều khoản về Tài khoản này, Tài liệu Tài khoản hoặc quan hệ được thiết lập bởi tài liệu này. Trừ khi có quy định rõ ràng về một thời hạn ngắn hơn, bất kỳ khiếu kiện nào liên quan đến bất kỳ Tài khoản hoặc Dịch vụ nào phải được tiến hành đối với Ngân hàng trong vòng hai (2) năm kể từ khi xảy ra sự kiện làm phát sinh khiếu kiện.

16.3 Venue. In relation to each Account, the courts of the country, state or province in which the branch or affiliate of the Bank at which the Account is held shall have exclusive jurisdiction to settle any disputes that arise out of or are connected with the Account Terms, the Account Documentation and/or the Account and the Customer agrees to submit to the jurisdiction of such courts and waive any objection to venue or their convenience as a forum. This section is for the benefit of the Bank only and does not prevent the Bank from taking proceedings in the courts of any other country, state or province with jurisdiction including, to the extent allowed by law, concurrently in any number of countries, states or provinces.

Địa điểm. Liên quan đến mỗi Tài khoản, các tòa án của quốc gia, bang hoặc tỉnh thành nơi chi nhánh hoặc công ty liên kết của Ngân hàng duy trì Tài khoản liên quan đặt trụ sở sẽ có thẩm quyền xét xử riêng biệt để giải quyết bất kỳ các tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản và/hoặc Tài khoản và Khách hàng đồng ý tuân thủ thẩm quyền xét xử của các tòa án đó và từ bỏ bất kỳ sự phản đối nào đối với địa điểm xét xử và sự thuận tiện của địa điểm xét xử. Phần này chỉ vì lợi ích của Ngân hàng và không ngăn cản Ngân hàng tiến hành nhiều thủ tục tại nhiều tòa án có thẩm quyền xét xử của bất kỳ quốc gia, bang hoặc tỉnh thành nào khác kể cả, trong phạm vi được pháp luật cho phép, tiến hành đồng thời tại số lượng quốc gia, bang hoặc tỉnh thành bất kỳ.

17. Miscellaneous. Quy định chung.

17.1 Languages. If the Account Terms, Account Documentation or Service Terms are translated into, or appear in a language other than English, the English language version shall control.

Ngôn ngữ. Nếu các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ được dịch, hoặc có phiên bản bằng một ngôn ngữ không phải là tiếng Anh, thì bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

17.2 Successors and Assigns. The Account Terms, Service Terms and Account Documentation will be binding on each of the parties' successors, assigns and transferees. The parties agree that neither party may assign or transfer any of its rights or obligations under the Account Terms, Service Terms or Account Documentation without the prior written consent of the other party, which consent will not be unreasonably withheld or delayed; except that the Bank may assign or transfer the Account Terms, Service Terms and Account Documentation (a) to any affiliate or subsidiary of the Bank, or (b) in connection with a merger, reorganization or other restructuring involving the Bank or its business; upon notice to the Customer, and the Customer hereby consents to the same.

Bên Kế thừa và bên nhận chuyển giao. Các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ và các Tài liệu Tài khoản sẽ có giá trị ràng buộc đối với các bên kế thừa, bên nhận chuyển giao và bên nhận chuyển nhượng của từng bên trong các bên. Các bên đồng ý rằng không bên nào được chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc các Tài liệu Tài khoản khi chưa có sự chấp thuận trước bằng văn bản của bên còn lại, mà sự chấp thuận đó sẽ không được từ chối hoặc trì hoãn một cách bất hợp lý; ngoại trừ là Ngân hàng có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ và các Tài liệu Tài khoản (a) cho bất kỳ công ty liên kết hoặc công ty con nào của Ngân hàng, hoặc (b) liên quan đến việc sáp nhập, tái tổ chức hoặc tái cơ cấu khác liên quan đến Ngân hàng hoặc công việc kinh doanh của Ngân hàng; sau khi có thông báo cho Khách hàng, và Khách hàng qua đây đồng ý với việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao đó.

17.3 Order of Precedence. Any terms of any supplement, amendment, agreement, Service Terms or notice that are inconsistent with a provision of the Account Terms or the Account Documentation shall supersede such provision of the Account Terms or the Account Documentation for purposes of the particular Account or Service that is the subject thereof. The Account Terms and Account Documentation supersede and replace any other account conditions previously sent to the Customer.

Thứ tự Ưu tiên. Bất kỳ các điều khoản nào của bất kỳ bổ sung, sửa đổi, thỏa thuận, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc thông báo nào mâu thuẫn với quy định của các Điều khoản về Tài khoản hoặc Tài liệu Tài khoản sẽ thay thế quy định của đó của các Điều khoản về Tài khoản hoặc Tài liệu Tài khoản cho mục đích của Tài khoản hoặc Dịch vụ cụ thể là đối tượng của các điều khoản đó. Các Điều khoản về Tài khoản và Tài liệu Tài khoản thay thế bất kỳ các điều kiện về tài khoản nào khác trước đây đã được gửi cho Khách hàng.

17.4 Interpretation. Section and subsection headings are for convenience only and shall not affect the meaning of the Account Terms, the Service Terms and any Account Documentation. References to Schedules, Sections, Subsections and Clauses are to Schedules, Sections, Subsections and Clauses of the Account Terms, the Service Terms and any Account Documentation. Words in the singular import the plural and vice versa. If any provision of the Account Terms, the Service Terms and any Account Documentation shall be held to be illegal, invalid, or unenforceable the validity of the remaining portions of the Account Terms the Service Terms and any Account Documentation shall not be affected. The term "including" shall in all cases mean "including without limitation" unless otherwise indicated. The term "affiliates" shall mean with respect to any entity, an entity, whether directly or indirectly, that controls, is controlled by, or is under common control with that entity. The term "applicable laws" or similar terms shall mean any law, statute, order, decree, rule, injunction, license, consent, approval, agreement, guideline, circular or regulation of a government authority.

Giải thích. Tiêu đề của các phần và mục chỉ để tiện tham khảo và sẽ không ảnh hưởng đến ý nghĩa của các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào. Dẫn chiếu đến các Phụ lục, Mục, Tiểu mục và Khoản là dẫn chiếu đến các Phụ lục, Mục, Tiểu mục và Khoản của các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào. Các từ ngữ chỉ số ít bao gồm cả số nhiều và ngược lại. Nếu bất kỳ quy định nào của các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào bị xem là bất hợp pháp, vô hiệu lực, hoặc không thể thi hành, thì tính hiệu lực của các phần còn lại của các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản sẽ không bị ảnh hưởng. Trong mọi trường hợp, thuật ngữ "bao gồm" sẽ có nghĩa là "bao gồm nhưng không giới hạn" trừ khi có quy định khác. Thuật ngữ "các công ty liên kết" đối với bất kỳ tổ chức nào, sẽ có nghĩa là tổ chức kiểm soát, chịu sự kiểm soát của, hoặc chịu sự kiểm soát chung với tổ chức đó, dù là trực tiếp hay gián tiếp. Thuật ngữ "pháp luật hiện hành" hoặc các thuật ngữ tương tự sẽ có nghĩa là bất kỳ luật, đạo luật, lệnh, nghị định, quy tắc, lệnh của tòa, giấy phép, chấp thuận, phê duyệt, thỏa thuận, hướng dẫn, thông tư hoặc quy định của cơ quan chính phủ.

17.5 Compliance; Transaction Screening. The Customer shall comply with all applicable laws and with the Bank's policies notified to the Customer. The Bank is required to act in accordance with Bank policies, the laws of various jurisdictions relating to the prevention of money laundering and the implementation of sanctions, including economic or financial sanctions or trade embargoes imposed, administered or enforced from time to time by the U.S. government, including those administered by the Office of Foreign Assets Control of the U.S. Department of the Treasury or the U.S. Department of State. The Bank is not obligated to execute payment orders or effect any other transaction where a party to the transaction is a person or entity with whom the Bank is prohibited from doing business by any law applicable to the Bank, or in any case where compliance would, in the Bank's opinion, conflict with applicable law or market practice or its own policies and procedures. Where the Bank does not execute a payment order or effect a transaction for such reasons, the Bank may take any action required by any law applicable to the Bank including freezing or blocking funds. Transaction screening may result in delays in the posting of transactions and/or funds availability. The Bank may direct the Customer (a) to make changes to the activity in the Customer's Accounts, including to cease and desist from using the Accounts for particular types of transactions or for transactions involving particular parties from time to time, and (b) not to use the Accounts to send payments with certain characteristics. The Customer agrees to comply with such directions.

Tuân thủ; Thẩm tra Giao dịch. Khách hàng phải tuân thủ tất cả pháp luật hiện hành và các chính sách của Ngân hàng được thông báo cho Khách hàng. Ngân hàng phải hành động theo các chính sách của Ngân hàng, pháp luật của các vùng lãnh thổ liên quan đến ngăn chặn rửa tiền và thực thi các lệnh trừng phạt, bao gồm các lệnh trừng phạt kinh tế hoặc tài chính hoặc cấm vận thương mại do chính phủ Hoa Kỳ áp đặt, thực thi hoặc thi hành vào từng thời điểm, kể cả các lệnh trừng phạt và cấm vận được thực thi bởi Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài thuộc

Bộ Tài chính Hoa Kỳ hoặc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. Ngân hàng không có nghĩa vụ thực thi các lệnh thanh toán hoặc thực hiện bất kỳ giao dịch nào khác trong trường hợp một bên của giao dịch là người hoặc tổ chức mà Ngân hàng không được phép có quan hệ kinh doanh theo bất kỳ luật nào áp dụng đối với Ngân hàng, hoặc trong bất kỳ trường hợp nào khi việc tuân thủ sẽ, theo ý kiến của Ngân hàng, mâu thuẫn với pháp luật hiện hành hoặc thông lệ thị trường hoặc các chính sách và thủ tục riêng của Ngân hàng. Trong trường hợp Ngân hàng không thi hành lệnh thanh toán hoặc thực hiện giao dịch vì các lý do đó, Ngân hàng có thể thực hiện bất kỳ hành động nào theo yêu cầu của bất kỳ luật nào áp dụng đối với Ngân hàng bao gồm đóng băng hoặc phong tỏa tiền. Việc thẩm tra giao dịch có thể dẫn đến chậm trễ trong việc hạch toán các giao dịch và/hoặc chậm trễ đối với tiền sẵn có để rút. Ngân hàng có thể hướng dẫn Khách hàng (a) thay đổi đối với hoạt động trong các Tài khoản của Khách hàng, kể cả kết thúc và ngừng sử dụng các Tài khoản đối với các loại giao dịch cụ thể hoặc đối với các giao dịch có liên quan đến các bên cụ thể vào từng thời điểm và (b) không sử dụng các Tài khoản để gửi các khoản thanh toán có một số đặc điểm nhất định. Khách hàng đồng ý tuân thủ các hướng dẫn đó.

17.6 Amendments; Supplements; Waivers. All amendments must be in writing. The Account Terms may be amended or supplemented on notice to the Customer, including by terms contained in any Service Terms or Account Documentation. The Service Terms may be amended or supplemented on notice to the Customer. These amendments or supplements may impose restrictions on the Accounts and Services, as the Bank deems necessary in the course of its business, and will be effective on notice to the Customer or at such other time to be specified in the notice; provided that amendments or supplements that are required by law may be implemented immediately or as required by law. By signing an Account signature card, Account application or similar document or by using or continuing to use any of the Accounts or Services, the Customer agrees to the Account Terms, the Account Documentation, Service Terms and any amendments or supplements, as applicable.

Sửa đổi; Bổ sung; Miễn trừ. Tất cả các sửa đổi đều phải bằng văn bản. Các Điều khoản về Tài khoản có thể được sửa đổi hoặc bổ sung sau khi thông báo cho Khách hàng, kể cả bằng các điều khoản trong bất kỳ các Điều khoản về Dịch vụ hoặc Tài liệu Tài khoản nào. Các Điều khoản về Dịch vụ có thể được sửa đổi hoặc bổ sung sau khi thông báo cho Khách hàng. Các sửa đổi hoặc bổ sung này có thể áp đặt các hạn chế đối với các Tài khoản và các Dịch vụ, mà Ngân hàng cho là cần thiết trong quá trình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, và sẽ có hiệu lực khi thông báo cho Khách hàng hoặc vào thời điểm khác sẽ được quy định rõ trong thông báo; với điều kiện là các sửa đổi hoặc bổ sung theo yêu cầu pháp luật có thể được thực hiện ngay lập tức hoặc theo yêu cầu của pháp luật. Bằng việc ký thể chữ ký Tài khoản, đơn yêu cầu mở Tài khoản hoặc tài liệu tương tự hoặc bằng việc sử dụng hoặc tiếp tục sử dụng bất kỳ các Tài khoản hoặc các Dịch vụ nào, Khách hàng đồng ý với các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ và bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào, tùy từng trường hợp.

The Bank may waive any of provision of these Account Terms, the Account Documentation or the Service Terms, but such waiver shall apply only on that occasion. Such waiver shall not constitute a waiver of any other provision of the Account Terms, the Account Documentation or the Service Terms. Any such waiver shall not affect the Bank's right to enforce any of its rights with respect to other customers or to enforce any of its rights with respect to later transactions with Customer and is not sufficient to modify the terms and conditions of the Account Terms, the Account Documentation or the Service Terms. The rights and remedies in the Account Terms, the Service Terms and any Account Documentation are cumulative and are not exclusive of any other rights or remedies provided by applicable law.

Ngân hàng có thể miễn trừ bất kỳ quy định nào của các Điều khoản về Tài khoản này, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ, nhưng miễn trừ đó sẽ chỉ áp dụng trong trường hợp đó. Miễn trừ đó sẽ không được hiểu là miễn trừ bất kỳ quy định nào khác của các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ. Bất kỳ miễn trừ nào như vậy sẽ không ảnh hưởng đến quyền của Ngân hàng đối với việc thi hành bất kỳ các quyền nào của Ngân hàng liên quan đến các khách hàng khác hoặc đối với việc thi hành bất kỳ các quyền nào của Ngân hàng liên quan đến các giao dịch sau đó với Khách hàng và không đủ để sửa đổi các điều khoản và điều kiện của các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ. Các quyền và chế tài trong các Điều khoản về Tài khoản, các Điều khoản về Dịch vụ hoặc bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào đều được cộng dồn và không loại trừ bất kỳ các quyền hoặc chế tài nào khác được quy định theo pháp luật hiện hành.

17.7 Waiver of Immunity. To the extent that the Customer has or hereafter may acquire any immunity (including sovereign, crown or similar immunity) for itself or its assets from jurisdiction of any court, suit or legal process (whether from service of notice, injunction, attachment, execution or enforcement of any judgment or otherwise), the Customer irrevocably waives and agrees not to claim such immunity against the Bank or its affiliates.

Từ bỏ Quyền Miễn trừ. Trong phạm vi Khách hàng có hoặc trong tương lai có thể có bất kỳ quyền miễn trừ nào (kể cả quyền miễn trừ quốc gia hoặc quyền miễn trừ tương tự) cho bản thân Khách hàng hay cho các tài sản của Khách hàng đối với thẩm quyền xét xử của bất kỳ tòa án nào, thủ tục kiện tụng hoặc thủ tục pháp lý (dù là đối với việc tổng đạt thông báo, biện pháp khẩn cấp tạm thời, tịch biên, thi hành hoặc thực thi bất kỳ phán quyết nào hoặc hình thức khác), Khách hàng từ bỏ và đồng ý không hủy ngang đối với việc không yêu cầu áp dụng quyền miễn trừ đó chống lại Ngân hàng hoặc các công ty liên kết của Ngân hàng.

17.8 Internet Services; Notice of Claims. The Customer agrees at its sole expense: (i) to advise each of its employees, officers, agents or other persons accessing any Service by or on behalf of Customer ("Users") of their obligations under the Account Terms, Account Documentation or under any Service Terms or ancillary Service material, including the obligation to refrain from using the Service via the Internet in the countries identified by the Bank; and (ii) to provide the Bank with all information reasonably necessary to setup and provide Services for the Customer, including advising the Bank of the countries from which Users will access any Service via the Internet.

Dịch vụ Internet; Thông báo Khiếu nại. Khách hàng đồng ý bằng chi phí riêng của mình: (i) thông báo cho mỗi nhân viên, cán bộ, đại lý của mình hoặc những người khác truy cập bất kỳ Dịch vụ nào dưới danh nghĩa hoặc thay mặt cho Khách hàng ("những Người Sử dụng") về các nghĩa vụ của mình theo các Điều khoản về Tài khoản, Tài liệu Tài khoản hoặc theo bất kỳ các Điều khoản về Dịch vụ hoặc tài liệu Dịch vụ bổ sung nào, kể cả nghĩa vụ không sử dụng Dịch vụ thông qua Internet tại các quốc gia mà Ngân hàng xác định; và (ii) cung cấp cho Ngân hàng tất cả thông tin cần thiết một cách hợp lý để thiết lập và cung cấp các Dịch vụ cho Khách hàng, kể cả thông báo cho Ngân hàng về các quốc gia mà từ đó những Người Sử dụng sẽ truy cập bất kỳ Dịch vụ nào thông qua Internet.

17.9 Recordings. To the extent permitted by applicable law, the Customer acknowledges that the Bank may record and monitor all electronic communications (e.g., telephone and email communication) for the purposes of ensuring compliance with the Bank's legal and regulatory obligations and the Bank's internal policies. The Customer shall notify and obtain their employee's consent to such recording and monitoring where required by applicable law.

Ghi âm. Trong phạm vi được pháp luật áp dụng cho phép, Khách hàng công nhận rằng Ngân hàng có thể ghi âm và theo dõi tất cả các trao đổi qua phương thức điện tử (ví dụ, trao đổi qua điện thoại và email) để đảm bảo việc tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý và pháp luật của Ngân hàng và việc tuân thủ các chính sách nội bộ của Ngân hàng. Khách hàng phải thông báo và có được sự chấp thuận từ các nhân viên của mình về việc ghi âm và theo dõi đó nếu được pháp luật áp dụng yêu cầu.

17.10 Instructions. Instructions may be sent to the Bank using such means as the Bank may permit from time to time. All Instructions, whether Items, payment orders or otherwise, are subject to applicable laws, and rules, policies, operations and market practices of the applicable clearing or settlement systems or payment networks.

Chỉ thị. Các Chỉ thị có thể được gửi cho Ngân hàng bằng cách sử dụng các phương tiện như Ngân hàng có thể cho phép trong từng thời điểm. Tất cả các Chỉ thị, dù là các Công cụ, các lệnh thanh toán hoặc hình thức khác, chịu sự điều chỉnh của pháp luật hiện hành, và các quy tắc, chính sách, hoạt động và thông lệ thị trường của hệ thống thanh toán hoặc thanh toán bù trừ hoặc mạng lưới thanh toán áp dụng.

17.11 Electronic Copies. The Bank may retain copies (paper, electronic or otherwise) of any documents or Items relating to the Accounts and Services in a form preserving an image of any such documents or Items, including signatures, or a regular business record and discard the original documents or Items. The Customer hereby waives any objection to the use of such records in lieu of their paper equivalents for any purpose and in any forum, venue or jurisdiction, including objections arising from the Bank's role or acquiescence in the destruction of the originals.

Bản sao Điện tử. Ngân hàng có thể giữ lại các bản sao (bằng giấy, theo hình thức điện tử hoặc theo hình thức khác) của bất kỳ tài liệu hoặc Công cụ nào liên quan đến các Tài khoản và các Dịch vụ theo hình thức bảo toàn hình ảnh của bất kỳ tài liệu hoặc Công cụ nào như vậy, bao gồm cả chữ ký, hoặc hồ sơ kinh doanh thông thường và bỏ bản gốc của các tài liệu hoặc Công cụ đó. Khách hàng theo đây từ bỏ quyền phản đối sử dụng các hồ sơ đó thay cho các hồ sơ tương đương bằng giấy cho bất kỳ mục đích nào và tại bất kỳ địa điểm xét xử, địa điểm hoặc vùng lãnh thổ nào, kể cả phản đối phát sinh từ vai trò hoặc sự đồng ý của Ngân hàng trong việc hủy bản gốc.

17.12 Intellectual Property. All intellectual property rights in or relating to a Service, including any trademarks, service marks, logos, and trade names used in conjunction with a Service are the property of the Bank or its licensors and are protected by applicable copyright, patent, trademark and other intellectual property law. Except as provided herein, the Customer shall not reproduce, transmit, sell, display, distribute, establish any hyperlink to, provide access to, modify, or commercially exploit in whole or in part any part of a Service, without the prior written consent of the Bank. Further, Customer shall not make any public announcements (including interviews) or publish any promotional or marketing materials, publicity or press releases, customer listings, testimonials or advertising in relation to the Accounts or Services or the subject matter of these terms and conditions without obtaining the prior written approval of Bank.

Sở hữu Trí tuệ. Tất cả các quyền sở hữu trí tuệ đối với hoặc liên quan đến một Dịch vụ, bao gồm bất kỳ nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu dịch vụ, biểu tượng, và tên thương mại được sử dụng cùng với một Dịch vụ là tài sản của Ngân hàng hoặc các bên cấp quyền sử dụng của Ngân hàng và được bảo hộ theo pháp luật hiện hành về quyền tác giả, bằng sáng chế, nhãn hiệu hàng hóa và sở hữu trí tuệ khác. Ngoài trừ trường hợp được quy định trong tài liệu này, Khách hàng không được sao chép, truyền, bán, hiển thị, phân phối, thiết lập bất kỳ siêu liên kết nào đến, cấp quyền truy cập, sửa đổi, hoặc khai thác thương mại toàn bộ hoặc một phần đối với bất kỳ phần nào của một Dịch vụ, nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng. Ngoài ra, Khách hàng không được đưa ra bất kỳ thông báo công khai (bao gồm cả các cuộc phỏng vấn) hoặc công bố bất kỳ tài liệu tiếp thị hoặc quảng bá, bản công bố hoặc thông cáo báo chí, danh sách khách hàng, tuyên bố hoặc quảng cáo nào liên quan đến các Tài khoản hoặc các Dịch vụ hoặc đối tượng của các điều khoản và điều kiện này khi chưa có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng.

17.13 Know Your Customer. To assist in the prevention of the funding of terrorism and money laundering activities, applicable law may require financial institutions to obtain, verify, and record information that identifies each person who opens an account. What this means for the Customer: when the Customer opens an Account, the Bank may ask for the Customer's name, address, date of birth (for natural persons), and/or other information and documents that will allow the Bank to identify the Customer. The Bank may also request and obtain certain information from third parties regarding the Customer. For purposes of this provision, the Customer, to the extent required by applicable law, shall include any Authorized Person or signatory on an Account.

Nhận biết Khách hàng. Để hỗ trợ ngăn chặn các hoạt động tài trợ khủng bố và rửa tiền, pháp luật hiện hành có thể yêu cầu các tổ chức tài chính phải có được, xác minh, và ghi nhận thông tin nhận dạng mỗi người mở tài khoản. Đối với Khách hàng, điều này có nghĩa là: khi Khách hàng mở Tài khoản, Ngân hàng có thể yêu cầu cung cấp tên, địa chỉ, ngày sinh (đối với các thể nhân) của Khách hàng, và/hoặc thông tin và giấy tờ khác cho phép Ngân hàng nhận dạng Khách hàng. Ngân hàng cũng có thể yêu cầu và có được một số thông tin từ các bên thứ ba liên quan đến Khách hàng. Cho mục đích của quy định này, Khách hàng, trong phạm vi pháp luật hiện hành có yêu cầu, sẽ bao gồm cả bất kỳ Người được Ủy quyền hoặc người ký tên nào đối với một Tài khoản.

Information. To fulfill the Bank's "know your customer" responsibilities, the Bank will request information from the Customer from time to time, inter alia, regarding the Customer's organization, business, Third Parties and, to the extent applicable, Authorized Persons and beneficial owner(s) of the Customer, the Customer's customers, and their beneficial owners, including relevant natural or legal persons, and the Customer shall procure and furnish the same to the Bank in a timely manner. The Bank may also request further information and/or documentation in connection with the provision of the Accounts or Services. Any information and/or documentation furnished by the Customer is the sole responsibility of the Customer and the Bank is entitled to rely on the information and/or documentation without making any verification whatsoever (except for the authentication under the security procedures, as applicable). The Customer represents and warrants that all such information and/or documentation is true, correct and not misleading and shall advise the Bank promptly of any changes and, except as prohibited by applicable law, the Customer agrees to provide complete responses to the Bank's requests within the timeframes specified. The Customer will notify the Bank in writing if any Accounts or monies it holds or places with the Bank are subject to restrictions or otherwise held or received by the Customer in a capacity other than previously disclosed to the Bank, including monies being held for the benefit of third parties, whether as fiduciary or otherwise, monies subject to encumbrances, monies received as intermediary, processor or payment service provider, or arising from undisclosed business or similar sources. The Bank may, at its sole discretion and subject to such further conditions as it may impose, including execution of further documentation in form and manner acceptable to the Bank, permit the holding of such Accounts or deposits or receipt of

funds. Unless prohibited by applicable law, the Customer agrees to promptly disclose to the Bank activity in the Customer's Accounts that is suspicious or violates applicable laws or sanctions.

Thông tin. Để thực hiện trách nhiệm “nhận biết khách hàng” của Ngân hàng, vào từng thời điểm Ngân hàng sẽ yêu cầu Khách hàng cung cấp thông tin, trong số những thông tin khác, về tổ chức, hoạt động kinh doanh, các Bên thứ ba của Khách hàng và, trong phạm vi có thể áp dụng, những Người được Ủy quyền và (các) chủ sở hữu thụ hưởng của Khách hàng, khách hàng của Khách hàng, và các chủ sở hữu thụ hưởng của những khách hàng này, bao gồm các thể nhân và pháp nhân liên quan, và Khách hàng phải có và cung cấp các thông tin đó cho Ngân hàng đúng hạn. Ngân hàng cũng có thể yêu cầu cung cấp thêm thông tin và/hoặc tài liệu liên quan đến việc cung cấp các Tài khoản hoặc các Dịch vụ. Khách hàng tự chịu trách nhiệm về bất kỳ thông tin và/hoặc tài liệu nào do Khách hàng cung cấp và Ngân hàng có quyền căn cứ vào thông tin và/hoặc tài liệu đó mà không cần thực hiện bất kỳ xác minh nào (ngoại trừ việc xác thực theo các thủ tục bảo mật, nếu áp dụng). Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng tất cả thông tin và/hoặc tài liệu là đúng, chính xác và không sai lệch và sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân hàng về bất kỳ thay đổi nào và, trừ khi pháp luật hiện hành không cho phép, Khách hàng đồng ý phản hồi đầy đủ đối với các yêu cầu của Ngân hàng trong thời hạn quy định. Khách hàng sẽ thông báo cho Ngân hàng bằng văn bản nếu bất kỳ Tài khoản hoặc khoản tiền nào mà Khách hàng mở với hoặc gửi tại Ngân hàng bị áp dụng các hạn chế hoặc bằng cách khác được Khách hàng nắm giữ hoặc nhận được với tư cách khác với tư cách trước đây đã tiết lộ cho Ngân hàng, bao gồm cả các khoản tiền được nắm giữ vì lợi ích của các bên thứ ba, cho dù theo nghĩa vụ ủy thác hoặc nghĩa vụ khác, các khoản tiền được dùng làm biện pháp bảo đảm, các khoản tiền nhận được trong tư cách là bên trung gian, bên xử lý hoặc bên cung ứng dịch vụ thanh toán, hoặc phát sinh từ hoạt động kinh doanh không được tiết lộ hoặc các nguồn tương tự. Ngân hàng có thể, theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng và phụ thuộc vào các điều kiện bổ sung mà Ngân hàng có thể áp dụng, bao gồm cả việc ký kết các tài liệu bổ sung theo hình thức và phương thức được Ngân hàng chấp nhận, cho phép nắm giữ các Tài khoản hoặc các khoản tiền gửi nêu trên hoặc nhận tiền. Trừ khi pháp luật hiện hành không cho phép, Khách hàng đồng ý ngay lập tức tiết lộ cho Ngân hàng hoạt động trong các Tài khoản của Khách hàng bị nghi ngờ hoặc vi phạm pháp luật hiện hành hoặc các lệnh trừng phạt.

If the Customer fails to provide or consent to the provision of any information required by this Section, the Bank may close any Account or suspend or discontinue providing any Service without further notice.

Nếu Khách hàng không cung cấp hoặc không chấp thuận việc cung cấp bất kỳ thông tin nào được yêu cầu theo Mục này, Ngân hàng có thể đóng hoặc treo bất kỳ Tài khoản nào hoặc ngừng cung cấp bất kỳ Dịch vụ nào mà không cần đưa ra thông báo nào nữa.

17.14 Click-Thru and Electronic Signatures. The Bank may make Service Terms and Account Documentation available to the Customer via electronic means (including by posting on a Bank website or electronic signature platform). The Bank may request that an Authorized Person “click” or electronically sign to indicate the Customer’s approval of such terms. The Customer agrees that the act of “clicking” its acceptance or applying its electronic signature (or any similar act which has the same effect) with respect to any such Service Terms or Account Documentation will be evidence of Customer’s acceptance of such Service Terms and Account Documentation, to the same extent, and with the same force and effect, as if Customer had manually executed a written version of such Service Terms and Account Documentation.

Nhấp chuột và Chữ ký điện tử. Ngân hàng có thể cung cấp các Điều khoản về Dịch vụ và các Tài liệu Tài khoản cho Khách hàng qua các phương tiện điện tử (kể cả bằng cách đăng lên trang web của Ngân hàng hoặc nền tảng chữ ký điện tử). Ngân hàng có thể yêu cầu Người được Ủy quyền “nhấp chuột” hoặc ký bằng phương thức điện tử để biểu thị rằng Khách hàng chấp thuận các điều khoản đó. Khách hàng đồng ý rằng hành động “nhấp chuột” chấp nhận hoặc sử dụng chữ ký điện tử của Khách hàng (hoặc bất kỳ hành động tương tự nào có cùng hiệu lực) đối với bất kỳ Điều khoản về Dịch vụ hoặc Tài liệu Tài khoản nào nêu trên sẽ là bằng chứng về việc Khách hàng chấp nhận các Điều khoản về Dịch vụ và các Tài liệu Tài khoản đó, trong cùng phạm vi, và với cùng hiệu lực và giá trị, như thể Khách hàng đã ký tay các Điều khoản về Dịch vụ và các Tài liệu Tài khoản đó bằng văn bản.

18. Interpleader; Reimbursement.

Thủ tục Tố tụng Xác định Quyền lợi; Bồi hoàn.

18.1 Interpleader. The Bank may apply to an appropriate court for resolution of any dispute relating to the Customer’s Accounts, including any dispute: (i) regarding the ownership of or entitlement to the funds; (ii) regarding the persons authorized to issue Instructions or act on behalf of the Customer; or (iii) by or amongst persons authorized to act or purportedly authorized to act on behalf of the Customer. If permitted by the court, the Bank may pay funds held by the Bank for the account of the Customer into the court pending resolution of such dispute.

Thủ tục tố tụng xác định quyền lợi. Ngân hàng có thể nộp đơn lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu giải quyết bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến các Tài khoản của Khách hàng, bao gồm cả bất kỳ tranh chấp nào: (i) về quyền sở hữu hoặc quyền lợi đối với các khoản tiền; (ii) về những người được ủy quyền đưa ra các Chỉ thị hoặc hành động thay mặt cho Khách hàng; hoặc (iii) bởi hoặc giữa những người được ủy quyền hành động hoặc một cách chủ định được ủy quyền hành động thay mặt Khách hàng. Nếu được tòa án cho phép, Ngân hàng có thể dùng tiền do Ngân hàng giữ cho Khách hàng để nộp cho tòa trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp đó.

18.2 Reimbursement. The Customer agrees to reimburse the Bank for any expenses, including its attorneys’ fees and costs incurred in connection with the resolution of disputes (including interpleader proceedings) or in connection with the Bank’s response to, any legal or regulatory process relating to an Account or the Services.

Bồi hoàn. Khách hàng đồng ý bồi hoàn cho Ngân hàng bất kỳ chi phí nào, kể cả phí và chi phí luật sư phát sinh liên quan đến việc giải quyết các tranh chấp (bao gồm cả các thủ tục tố tụng xác định quyền lợi) hoặc các chi phí liên quan đến phản hồi của Ngân hàng đối với bất kỳ văn kiện pháp lý hoặc theo luật định nào liên quan đến một Tài khoản nào đó hoặc các Dịch vụ.

19. Provisional Recredit.

Ghi có lại Tạm thời.

In connection with any dispute regarding an Account, the Bank may choose to credit the Account pending completion of the Bank’s investigation of the dispute. If the Bank determines that the Customer is not entitled to such credit, then, the Bank may reverse the provisional recredit to the Account, even if that reversal results in an overdraft.

Liên quan đến bất kỳ tranh chấp nào đối với Tài khoản, Ngân hàng có thể chọn ghi có Tài khoản trong khi chờ hoàn tất điều tra của Ngân hàng về tranh chấp. Nếu Ngân hàng xác định rằng Khách hàng không được hưởng khoản ghi có đó, thì, Ngân hàng có thể đảo ngược việc ghi có lại tạm thời đối với Tài khoản, ngay cả khi việc đảo ngược đó làm phát sinh thấu chi.